

TS. VŨ ĐÌNH HÒA
(Chủ biên)

Du lịch Việt Nam

1 *Trung du và miền núi phía Bắc*

CDTM

IÊN

5

0 L

-04



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Du lịch Việt Nam

1 Trung du và miền núi phía Bắc

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Vũ Đình Hoà

Du lịch Việt Nam / Vũ Đình Hoà ch.b. - H. : Chính trị
Quốc gia. - 20cm

T.1: Trung du và miền núi phía Bắc. - 2017. - 104tr.

1. Du lịch 2. Trung du 3. Miền núi 4. Miền Bắc 5.
Việt Nam

915.97104 - dc23

CTF0259p-CIP

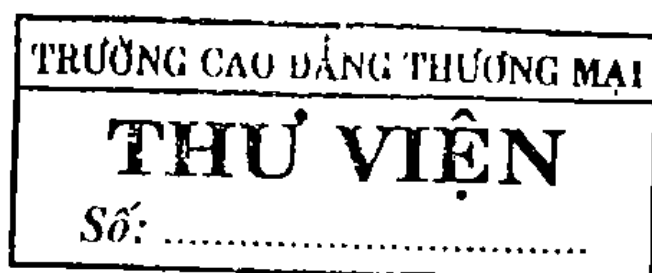
Mã số: $\frac{3.30}{\text{CTQG-2017}}$

915
D500L

TS. VŨ ĐÌNH HÒA
(Chủ biên)

Du lịch Việt Nam

1 *Trung du và miền núi phía Bắc*



**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2017**

TẬP THỂ TÁC GIẢ

TS. Vũ Đình Hòa

TS. Trần Thị Nguyệt Quế

CN. Phạm Tiến Dũng

CN. Hoàng Minh Trà

CN. Nguyễn Thị Phương Thảo

*

— — —

— — —

—

MỤC LỤC

<i>Lời Nhà xuất bản</i>	7
<i>Lời giới thiệu</i>	9
<i>Lời nói đầu</i>	13
Trung du và miền núi phía Bắc	15
<i>Khu du lịch</i>	17
- Khu du lịch cao nguyên đá Đồng Văn	19
- Khu du lịch thác Bản Giốc	30
- Khu du lịch Mẫu Sơn	34
- Khu du lịch Ba Bể	36
- Khu du lịch Tân Trào	42
- Khu du lịch Hồ Núi Cốc	48
- Khu du lịch Sa Pa	51
- Khu du lịch Thác Bà	57
- Khu du lịch Đền Hùng	59
- Khu du lịch Mộc Châu	67
- Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang	71
- Khu du lịch hồ Hòa Bình	81
<i>Điểm du lịch</i>	85
- Điểm du lịch thành phố Lào Cai	87



- Điểm du lịch Pác Bó	91
- Điểm du lịch thành phố Lạng Sơn	95
- Điểm du lịch Mai Châu - Hòa Bình	99
<i>Tài liệu tham khảo</i>	102

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Trung du và miền núi phía Bắc bao gồm vùng núi Tây Bắc và vùng đồi núi Đông Bắc, có địa hình hiểm trở với những dãy núi trùng điệp, hùng vĩ. Đây là vùng thưa dân, có nhiều dân tộc thiểu số, mang những nét đặc trưng sâu sắc không chỉ về thiên nhiên kỳ thú mà còn ẩn chứa những nét văn hóa phong phú, phong tục tập quán đa dạng của những người dân bản địa. Nơi đây có nhiều địa danh thu hút đông đảo khách du lịch trong nước và quốc tế đến tham quan như: cao nguyên đá Đồng Văn (Hà Giang), núi Mẫu Sơn (Lạng Sơn), Mộc Châu (Sơn La), Sa Pa (Lào Cai),... Đồng thời, với hàng chục khu bảo tồn tự nhiên, vườn quốc gia, khu rừng văn hóa - lịch sử - môi trường cùng nhiều danh lam thắng cảnh đẹp như hồ Ba Bể (Bắc Kạn), hồ Núi Cốc (Thái Nguyên), hồ Thác Bà (Yên Bái), thác Bản Giốc (Cao Bằng), thác Bạc (Lào Cai)..., trung du và miền núi phía Bắc là vùng có nhiều lợi thế để phát triển du lịch sinh thái. Không những thế, vùng đất này còn có nhiều di tích lịch sử gắn liền với truyền thống văn hóa và quá trình đấu tranh giữ nước của dân tộc như đền Mẫu Âu Cơ, đền Hùng (Phú Thọ); hang Pác Bó (Cao Bằng); cây đa Tân Trào, An



toàn khu (Thái Nguyên, Tuyên Quang); di tích lịch sử chiến thắng Điện Biên Phủ (Điện Biên),...

Để giúp bạn đọc có thể tiếp cận với các điểm, khu du lịch vùng Trung du và miền núi phía Bắc, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản tập sách *Du lịch Việt Nam - Trung du và miền núi phía Bắc* do TS. Vũ Đình Hòa chủ biên. Tập sách nằm trong bộ sách *Du lịch Việt Nam* gồm 7 cuốn, đề cập khu du lịch và điểm du lịch của 7 vùng: trung du và miền núi phía Bắc; đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc; Bắc Trung Bộ; Nam Trung Bộ; Tây Nguyên; Đông Nam Bộ; đồng bằng sông Cửu Long, có tính chất như một cẩm nang tra cứu thông tin, kiến thức về những địa điểm du lịch thú vị, hấp dẫn du khách.

Cuốn sách trình bày tuần tự từ các khu du lịch đến các điểm du lịch vùng. Khu du lịch được hiểu là nơi có tài nguyên du lịch hấp dẫn với ưu thế về tài nguyên du lịch tự nhiên, được quy hoạch, đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch, đem lại hiệu quả về kinh tế - xã hội và môi trường. Điểm du lịch là nơi có tài nguyên du lịch hấp dẫn, phục vụ nhu cầu tham quan của khách du lịch. Khu du lịch quốc gia là điểm du lịch quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận (Điều 4 Luật du lịch năm 2005; Điều 6, Điều 7 Nghị định số 92/2007/NĐ-CP, ngày 1-6-2007 của Chính phủ).

Trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 1 năm 2017

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI GIỚI THIỆU

Việt Nam là một quốc gia giàu tài nguyên du lịch. Sự phong phú và đa dạng của tài nguyên du lịch đã tạo cơ sở hình thành nhiều điểm và khu du lịch quốc gia ở Việt Nam. Hiện nay đã có nhiều tài liệu viết về các điểm du lịch Việt Nam, nhưng chưa có tài liệu nào giới thiệu đầy đủ và chi tiết về các địa điểm tiềm năng phát triển khu du lịch quốc gia, điểm du lịch quốc gia được lựa chọn và xác định trong Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Xuất phát từ thực tế này, nhóm tác giả đã biên soạn bộ sách *Du lịch Việt Nam* (gồm 7 cuốn sách, đề cập khu du lịch, điểm du lịch của 7 vùng: trung du và miền núi phía Bắc; đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc; Bắc Trung Bộ; Nam Trung Bộ; Tây Nguyên; Đông Nam Bộ; đồng bằng sông Cửu Long). Bộ sách thực sự là cẩm nang hữu ích đối với các hướng dẫn viên, các sinh viên chuyên ngành du lịch và những



độc giả quan tâm tới du lịch, yêu khám phá và tìm tòi bởi nó đã cung cấp một cách chi tiết và toàn diện những thông tin về tiềm năng phát triển du lịch Việt Nam, cũng như tiềm năng, giá trị của các điểm du lịch, khu du lịch quốc gia được xác định trong quy hoạch ở Việt Nam.

Việc cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết, cập nhật cho các khu và điểm du lịch theo từng vùng du lịch là một sắp đặt thông minh của các tác giả, giúp người đọc có thể tiếp cận với các điểm, khu du lịch theo quy hoạch. Bên cạnh đó, các tác giả cũng cung cấp cho người đọc những lời khuyên hữu ích để chuyến đi luôn an toàn, hiệu quả và trách nhiệm. Với các thông tin về địa chỉ liên lạc, trang web, hay công ty du lịch, giá vé,... của mỗi điểm tham quan, bộ sách không chỉ là một cẩm nang du lịch mà còn truyền cảm hứng cho những ai muốn trải nghiệm vẻ thiên nhiên, đất nước, con người Việt Nam - mảnh đất hình chữ S được thiên nhiên ưu đãi với rất nhiều cảnh quan tươi đẹp, hệ thống di sản vật thể và phi vật thể phong phú cùng bề dày văn hóa đặc sắc.

Vừa có tính tiện ích của một bộ sách tra cứu, cẩm nang, lại vừa có tính hấp dẫn của một tài liệu đa thông tin, giàu biểu cảm, nhiều nhận định,

so sánh, bình luận, xin trân trọng giới thiệu bộ sách *Du lịch Việt Nam* đến bạn đọc gần xa và rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của quý vị.

ThS. TRỊNH LÊ ANH
Giảng viên Khoa Du lịch học
Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn,
Đại học Quốc gia Hà Nội

LỜI NÓI ĐẦU

Việt Nam - mảnh đất nằm hiền hòa bên bờ Thái Bình Dương là quốc gia có truyền thống hàng nghìn năm lịch sử dựng nước, giữ nước cùng những cảnh quan thiên nhiên hết sức tuyệt vời đã hội tụ tạo nền tảng cho ngành du lịch Việt Nam ngày càng phát triển và trở thành điểm đến lý tưởng của bạn bè trong khu vực và trên thế giới.

Nhằm giúp độc giả có cái nhìn một cách toàn diện tổng thể về tài nguyên du lịch Việt Nam cũng như các địa điểm tiềm năng phát triển các khu và điểm du lịch quốc gia (được xác định trong Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030), nhóm tác giả đã biên soạn bộ sách ***Du lịch Việt Nam*** gồm 7 cuốn sách, được phân chia theo vùng lãnh thổ (trung du và miền núi phía Bắc; đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc; Bắc Trung Bộ; Nam Trung Bộ; Tây Nguyên; Đông Nam Bộ; đồng bằng sông Cửu Long). Qua bộ sách này, độc giả có thể biết được các



thông tin cơ bản về: đường đi, giá vé, những lưu ý hoặc những điểm nhấn đặc biệt trên khu/điểm du lịch,... và đặc biệt là các đặc trưng nổi bật của các khu/điểm tham quan nhằm giúp du khách có được cái nhìn bao quát về các địa điểm tham quan cũng như chuẩn bị tốt các điều cần thiết trên lộ trình khám phá của mình.

Trong quá trình biên soạn, có nhiều thông tin là các trải nghiệm đúc rút của các tác giả, nhưng cũng có nhiều thông tin được các tác giả lựa chọn và tham khảo từ các nguồn tài liệu được xuất bản tại các điểm và khu du lịch quốc gia; bên cạnh đó cũng có nhiều thông tin được trích dẫn, sử dụng từ các nguồn tài liệu khác nhau, vì nhiều lý do hạn chế mà nhóm biên soạn chưa thể liên lạc và xin được trích dẫn từ trực tiếp các tác giả, kính mong nhận được sự lượng thứ.

Đồng thời, nhóm tác giả cũng xin gửi lời cảm ơn chân thành các đồng nghiệp và các em sinh viên đã cung cấp các tài liệu, góp ý cho bản thảo được hoàn thiện; đặc biệt xin cảm ơn TS. Vũ Thị Minh Luận đã giúp đỡ để bộ sách được xuất bản. Trong lần đầu ra mắt, bộ sách khó tránh khỏi sai sót, rất mong được sự góp ý của độc giả để bộ sách được hoàn thiện hơn trong những lần xuất bản sau.

CÁC TÁC GIẢ

TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI PHÍA BẮC

Diện tích: 95.266,8km².

Dân tộc: Việt (Kinh), Dao, Xinh-mun, Kháng, Khơ-mú, La Ha, Mường, Thái, Hmông, Hà Nhì, Phù Lá, Si La, Giáy, La Hủ, Mảng, Lào, Cống, Tày, Nùng, Lự, Bố Y, La Chí, Hoa, Sán Dìu, Sán Chay, Ngái.

Các tỉnh: Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Yên Bái, Phú Thọ, Lào Cai, Tuyên Quang, Hà Giang, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Cao Bằng, Lạng Sơn và Bắc Giang.

Trung du và miền núi phía Bắc là nơi hội tụ nhiều tiềm năng du lịch đặc sắc. Về mặt tự nhiên, vùng được biết đến là nơi có những khung cảnh thiên nhiên vừa hùng vĩ, vừa thơ mộng: những đỉnh núi, cung đường bổng bồng mây phủ; những thung lũng trắng xóa hoa mơ, hoa mận; những ruộng bậc thang uốn lượn; những rừng cọ, đồi chè xanh bạt ngàn. Các cảnh quan thiên nhiên đặc sắc là cơ sở hình thành nhiều khu, điểm du lịch của vùng, tiêu biểu như: Sa Pa (Lào Cai), vườn quốc gia Ba Bể (Bắc Kạn), thác Bản Giốc



(Cao Bằng), cao nguyên đá Hà Giang (Hà Giang), cao nguyên Mộc Châu (Sơn La),... Bên cạnh các cảnh đẹp tự nhiên, vùng đất này còn có nhiều di tích lịch sử gắn liền với truyền thống văn hóa dựng nước và giữ nước như đền Mẫu Âu Cơ, đền Hùng (Phú Thọ); hang Pác Bó (Cao Bằng); ATK (Thái Nguyên, Tuyên Quang); di tích lịch sử chiến thắng Điện Biên Phủ (Điện Biên),... Mặt khác, trung du và miền núi phía Bắc là nơi sinh sống của hàng chục dân tộc, do đó, nơi đây còn lưu giữ và bảo tồn nền văn hóa lâu đời với nhiều lễ hội truyền thống độc đáo như hội lồng tồng, hát xoan, chợ tình Khau Vai...; các điệu múa đặc sắc như múa khèn, múa sạp, hát then,... cùng nhiều trò chơi dân gian độc đáo.

KHU DU LỊCH

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI
THƯ VIỆN
Số:

KHU DU LỊCH CAO NGUYÊN ĐÁ ĐỒNG VĂN

Nằm ở nơi địa đầu của Tổ quốc, mang vẻ đẹp hoang sơ và hùng vĩ, cao nguyên đá Đồng Văn là một địa danh mà thiên nhiên ưu ái

Mức độ hấp.dẫn	
Địa chất:	○○○○○
Sinh thái:	○○○
Văn hóa:	○○○○
Khảo cổ:	○○○○○
Tham quan:	○○○○

ban tặng cho Hà Giang. Nơi đây không chỉ được tự nhiên ban cho vẻ đẹp về địa chất karst kỳ vĩ, mà còn có những phút trắng trời tuyết đổ, không gian tươi tắn của đào, mận, tam giác mạch trên các sườn núi hay trong các thung lũng bằng lãng sương mờ. Với những đặc điểm đặc biệt và vô cùng quý giá về mặt địa chất, sinh thái, khảo cổ và văn hóa tộc người hết sức đặc sắc của mình, năm 2010, cao nguyên đá Đồng Văn đã được Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu (GGC - Global Geoparks Network) công nhận là “Công viên địa chất toàn cầu”.



Cao nguyên đá Đồng Văn nằm ở độ cao trung bình 1.000-1.600m so với mực nước biển, trên diện tích gần 2.356km², trải dài qua địa bàn bốn huyện Quản Bạ, Yên Minh, Mèo Vạc và Đồng Văn. Đây là một trong những vùng đá vôi đặc biệt của cả nước, chứa đựng những dấu ấn tiêu biểu về lịch sử phát triển của vỏ trái đất. Đồng Văn có tới 80% diện lộ đá vôi, được tạo thành từ những điều kiện môi trường và giai đoạn phát triển rất khác nhau kéo dài hàng trăm triệu năm. Cao nguyên cũng là nơi cư trú của 17 dân tộc thiểu số khác nhau, điều này tạo nên một giá trị văn hóa đặc sắc, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến tìm hiểu, nghiên cứu.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* tỉnh Hà Giang.

2. *Đường đi:* Từ thành phố Hà Giang, đi theo quốc lộ 4C khoảng 43km tới huyện Quản Bạ, tiếp tục theo con đường này qua đèo Cán Tỷ hiểm trở, những cánh rừng thông đại ngàn, những con dốc quanh co, uốn lượn, du khách sẽ lần lượt tới các huyện Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc để khám phá cao nguyên đá.

3. *Những điều cần chú ý khi tham quan cao nguyên đá*

- Trang phục gọn gàng, giày đế thấp êm nhẹ (hoặc giày thể thao) và tất mềm, trang phục giữ ấm vì thời tiết càng về đêm càng lạnh.

- Hành lý gọn gàng, không công kênh để tiện di chuyển.

- Nên trang bị điện thoại có hệ thống google map, dùng mạng Vina, Viettel, Mobile.
 - Chuẩn bị sẵn túi thuốc cá nhân dùng cho các bệnh thông thường do khí hậu lạnh.
 - Mang theo tiền mặt vì có rất ít ATM tại trung tâm các thị trấn.
 - Đổ đầy bình xăng trước khi xuất phát vì cây xăng chỉ tập trung tại các thị trấn.
 - Nếu có dự định dã ngoại qua đêm trong rừng thì phải chuẩn bị thêm bộ lều dã ngoại, nồi nấu đa năng...
 - Bảo đảm an toàn cho người già và trẻ em khi xe dừng dọc đường.
 - Chú ý tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường.
 - Không xâm phạm hang động và cảnh quan môi trường xung quanh như bẻ nhũ đá...
4. Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn
- Địa chỉ: tổ 16, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
 - Điện thoại: (0219)3 860 393
 - Email: info@dongvangepark.com
 - Website thông tin: <http://www.dongvangepark.com/>

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. CỘT CỜ LŨNG CÚ

Cột cờ Lũng Cú nằm ở đỉnh Lũng Cú hay còn gọi là đỉnh núi Rồng (Long Sơn), có độ cao khoảng 1.700m so



với mực nước biển. Theo dân gian, cột cờ có thể được xây dựng từ thời nhà Lý và được trùng tu, xây dựng lại nhiều lần, lần gần đây nhất là vào năm 2010. Cột cờ hình bát giác, cao 33,15m; đường kính thân cột rộng 3,8m, bên dưới chân cột cờ có 8 phù điêu bằng đá mô phỏng hoa văn trống đồng Đông Sơn và minh họa những thời kỳ lịch sử khác nhau của đất nước. Trên đỉnh cột cờ là lá cờ Tổ quốc rộng 54m² - tượng trưng cho 54 dân tộc anh em tung bay trong nắng gió của miền biên viễn (lá cờ được thay hằng tuần vì sức gió rất lớn tại đây). Từ đỉnh Cột cờ Lũng Cú nhìn xuống xung quanh, ta thấy cảnh sắc thiên nhiên Tổ quốc thật hùng vĩ với cao nguyên đá Đồng Văn trùng điệp, những khoảnh ruộng bậc thang xen giữa các bản Lô Lô Chải, Sáo Lũng, Cản Tàng,... tất cả vẽ nên một bức tranh miền sơn cước với vẻ đẹp hoang sơ nhưng đầy thơ mộng, thanh bình.

2. ĐÈO MÃ PÌ LÈNG

Đèo Mã Pì Lèng¹ (còn có âm đọc là Mã Pí Lèng, Mã

1. Có nhiều cách giải thích khác nhau về tên gọi Mã Pì Lèng: phần nhiều tài liệu cho rằng Mã Pí Lèng là tên gọi theo tiếng Quan Hòa chỉ “sống mũi con ngựa” theo nghĩa đen. Nhưng theo nghĩa bóng tên gọi này chỉ sự hiểm trở bậc nhất của đỉnh núi, nơi những con ngựa cái leo lên đến đỉnh trụ thai mà chết, nơi dốc cao đến mức con ngựa đi qua phải tắt thở, hoặc đỉnh núi dựng đứng như sống mũi con ngựa,... Ngoài

Pì Lèng, Mả Pì Lèng, Máo Pì Lèng) là con đèo hùng vĩ và hiểm trở nhất Việt Nam nối giữa huyện Đồng Văn với huyện Mèo Vạc (Hà Giang). Nhắc đến Mã Pì Lèng ta không chỉ thấy sự hiểm trở, hùng vĩ vô song, mà còn cảm phục công sức và cả máu xương của hàng vạn thanh niên xung phong từ những năm 1950-1960 đã phá đá mở đường xuyên cao nguyên đá Đồng Văn. Theo chuyện kể, để mở được hơn 20km đường đèo Mã Pì Lèng, công nhân đã 11 tháng treo mình trên vách đá đục từng centimét đá để đặt nửa bàn chân vào tìm chỗ đứng phá đá mở đường, con đường huyền thoại mang tên Hạnh Phúc¹. Hiện nay, trên đỉnh đèo Mã Pì Lèng, cũng là nơi cao nhất của đường Hạnh Phúc có

ra, một số đồng bào dân tộc Mông gọi Mã Pì Lèng là Máo Pì Lèng, có nghĩa là “sống mũi con mèo”, bởi theo tưởng tượng của đồng bào, đỉnh Máo Pì Lèng cao như người thấy trời dựng đứng, thò ra một dọc đá như sống mũi con mèo đang nhòm xuống sông Nho Quế người rình cá.

1. Đường Hạnh Phúc: tên con đường được mở nối từ Hà Giang lên bốn huyện vùng cao phía bắc (Hà Giang) gồm: Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc với chiều dài 184km. Để có được con đường Hạnh Phúc lịch sử, gần 2.500 nhân công thuộc 6 tỉnh Việt Bắc và các tỉnh Nam Định, Hải Dương và Hưng Yên, với những công cụ lao động thủ công như: xẻng, xà beng đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, lao động cần mẫn, kiên cường, sáng tạo với đôi bàn tay và khối óc trong suốt gần 6 năm ròng (1959-1965), trong số các nhân công tham gia mở cung đường Hạnh Phúc đã có 14 thanh niên xung phong vĩnh viễn nằm lại trên những cung đường mùa xuân của Tổ quốc.



một trạm dừng chân cho du khách ngoạn cảnh và tại đây đặt một tấm bia đá ghi lại những dấu ấn trong quá trình xây dựng đường đèo gian khổ nhất Việt Nam.

Đứng trên Mã Pì Lèng ta nhận thấy không ở nơi đâu trên đất Việt lại có vẻ hùng vĩ và hoang sơ đến như thế. Nhìn về hướng bắc và đông bắc, hàng nghìn núi đá vôi màu xám chì trùng trùng điệp điệp nối nhau tới tận chân trời, thu tầm mắt lại ngay dưới chân ta là hẻm vực nơi có dòng sông Nho Quế chảy qua nhỏ như dải lụa ai đó vô tình đánh rơi giữa hai vách núi thăm thẳm hút sâu.

Nếu ai đã một lần đặt chân lên đỉnh đèo này ắt hẳn sẽ chẳng bao giờ có thể quên ấn tượng tuyệt vời nơi mỏn đá chênh vênh bên dòng Nho Quế, chẳng quên được mây trắng bồng bênh mờ màng quanh co với núi, chẳng quên được dòng Nho Quế chảy uốn lượn phía dưới chân núi sâu thẳm... Thật tuyệt vời khi cao nguyên đá Đồng Văn được thiên nhiên ban tặng một cảnh quan kỳ vĩ và chúng ta có thể mạnh dạn đánh giá rằng đây là một trong những cung đèo hoành tráng và ấn tượng vào bậc nhất ở Việt Nam.

3. DINH THỰ HỌ VƯƠNG

Nằm trong thung lũng Sà Phìn, Dinh thự nhà họ Vương được Vương Chính Đức xây dựng trong

khoảng thời gian từ năm 1923 đến năm 1926. Dinh thự được xây dựng trên khu đất được chọn kỹ lưỡng về mặt phong thủy. Kiến trúc vừa mang dáng dấp phương Bắc, vừa mang bản sắc cổ truyền của dân tộc Mông. Công trình được tạo nên bởi sự phối hợp hài hòa giữa các nguyên liệu gỗ thông, gỗ sa mộc, đá xám và ngói đất lợp ngói âm dương. Dinh thự có vẻ đẹp bề thế, uy nghi được xây dựng bảo đảm bốn tính năng là phòng thủ, tiện ích, mỹ thuật và bền vững lâu dài¹. Vì vậy, trải qua bao sương gió khắc nghiệt,

1. Theo bài viết “Những câu chuyện bí ẩn về dinh thự Vương ở Sà Phìn” của tác giả Đinh Đức Cẩn: “Dinh thự họ Vương được xây dựng theo tiêu chí và yêu cầu của Vương Chính Đức. Trước hết phải *bảo đảm được chức năng phòng thủ*. Vì vậy tường thành bao quanh được xây bằng các phiến đá to, gắn xi măng chặt, khít, cao, chống được đạn bắn vào. Tường dày 60-80cm, cao 2,5-3m. Hai chòi gác bằng đá xanh ngự trên hai góc tường thành sau của hậu dinh có lỗ châu mai, tầm quan sát rộng, dễ phát hiện kẻ đột nhập từ hai bên và phía sau. Khu dinh thự trình tường dày truyền thống của người Mông cũng là một biện pháp phòng thủ, đạn súng trường bắn không xuyên qua được. Toàn bộ khu dinh thự gồm ba cấp nhà khép kín dài 46m, rộng 22m, ngoài cổng dinh có lính túc trực 24/24 giờ canh gác nghiêm ngặt. Tiêu chí thứ hai là phải *tiện ích*. Các cấp nhà, các phòng phải phù hợp với đối tượng sử dụng, sinh hoạt. Có kho lương thực dự trữ, hầm chứa thuốc phiện, hầm chứa súng ống, đạn dược, bể lớn có dung lượng 300m³ hứng nước mưa đủ dùng quanh năm... Các phòng trong cấp nhà đầu tiên dành để tiếp các dòng họ, quân dân các



về cơ bản công trình vẫn giữ được nguyên vẹn dáng vẻ ban đầu. Quy mô của dinh thự không lớn nhưng đây là một công trình kiến trúc đẹp hiếm có và hội tụ những tinh hoa kiến trúc của vùng cao, là một

địa phương đến tụ họp, ăn uống, nghỉ ngơi. Cấp nhà thứ hai cao dần lên là nơi ở của các bà vợ, con cái, người hầu hạ gia đình vua Mèo. Tầng trên tiếp quan Tây, quan ta (sau này là nơi làm việc của Ủy ban nhân dân xã Sà Phìn). Cấp nhà thứ ba đã dần cao lên đến 10m so với mặt bằng trước công dinh, là nơi ở và để Vương Chính Đức ngồi xử tội phạm, bàn chuyện cơ mật trong bộ tham mưu. Tiêu chí thứ ba là *tính mỹ thuật*. Sự pha trộn đó được thể hiện trong vật liệu (đất, đá, gỗ, sắt, thép, ngói lợp); trong chạm khắc đá, gỗ trên viên tảng kê cột nhà, phù điêu đá gắn tường, các đầu đao, cánh cửa, chấn song, lan can, tủ, bàn, vách gỗ ngăn các phòng,... đều được chạm trổ tinh xảo, cầu kỳ hình long, ly, quy, phượng, hoa lá thể hiện sự phồn thịnh, quyền quý của bậc đế vương. Tiêu chí thứ tư là *bền vững, lâu dài*. Đá xanh vĩnh cửu, gỗ samu (tức thông núi đá) có độ cứng, nhiều nhựa, không bị nứt nẻ, mối mọt. Ngói máng âm dương nung cứng như sành lên nước ghi xanh có thể chống được mưa đá to bằng ngón chân cái (thường xảy ra ở vùng cao núi đá) đều được mua, vận chuyển từ Vân Nam sang. Thực tế việc mua và chuyển, chế tác vật liệu là khâu tốn kém nhất. Hơn 300 thợ Hồi giáo và hàng trăm thợ Mông khéo tay được tuyển dụng đã ròng rã nhiều năm mới hoàn thành được công việc này. Cuối cùng là hơn 100 cây samu đang trưởng thành được bứng từ Trung Quốc chuyển về trồng ngoài tường thành, tạo nên một cảnh quan xanh mát, đẹp mắt, nay đã có tuổi trăm năm, thân cỡ hơn một người ôm, cao vút chọc lên trời xanh..." (theo <http://caonguyendatravel.com/>).

điểm tham quan không thể thiếu trên cung đường khám phá vẻ đẹp cao nguyên đá Đông Văn - Công viên địa chất toàn cầu.

4. THUNG LŨNG SÙNG LÀ

Thung lũng Sùng Là - một trong những địa điểm đẹp được mệnh danh là “đóa hoa hồng”, hay “ốc đảo” trên miền cao nguyên đá.

Từ trên con đường vắt vẻo lưng chừng trời nhìn xuống, thung lũng Sùng Là như một bức tranh thiên nhiên thanh bình, xinh đẹp được vẽ bởi màu sắc của núi rừng tự nhiên, của những hàng rào đá và những ngôi nhà cổ do người Mông xây dựng có tuổi đời hàng trăm năm với tường nện bằng đất, khung gỗ, mái lợp gỗ pơmu.

Người Mông ở Sùng Là trồng tam giác mạch và hoa cải trên đồi đất cao, trồng ngô và lúa ở vùng đất bằng nơi đáy thung lũng. Chen lẫn trong màu xanh non của ngô, của lúa là màu tím hoa cà của hoa tam giác mạch, màu vàng của nắng, và màu xanh đậm của hàng sa mộc sừng sững giữa trời. Những cánh đồng hoa làm khung cảnh thiên nhiên vốn khắc nghiệt, lạnh lẽo biến thành một bức tranh tuyệt mỹ mà bất cứ du khách nào khi ghé qua cũng phải dừng chân chiêm ngưỡng và ngất ngây trước phong cảnh nơi đây.



5. CHỢ TÌNH KHAU VAI

Chợ nằm ở bản Khau Vai, xã Khau Vai, huyện Mèo Vạc, cách thành phố Hà Giang 180km, diễn ra trong hai ngày 26, 27 tháng 3 hằng năm. Chợ là nơi để người ta tìm đến với nhau, sau một năm (cũng có thể là nhiều năm) xa cách, chủ yếu là những người có mối tình trắc trở, yêu thương nhau thực sự, nhưng vì một lý do nào đó không lấy được nhau, nay mỗi người đều có duyên phận riêng của mình. Người đến chợ chủ yếu là các cặp tình nhân các dân tộc: Tày, Nùng, Giáy từ các xã Nậm Ban, Niêm Sơn, Tát Ngà, Lũng Pù, Sơn Vĩ, Thượng Phùng, từ các xã của huyện Bảo Lạc (Cao Bằng) sang. Những người ở bản xa đến chợ từ chiều hôm trước, họ tìm đến ngủ trọ ở nhà người quen gần chợ, đôi bạn tìm thấy nhau có thể ngồi tâm sự với nhau suốt đêm 26, cả ngày 27 tháng 3, họ mời nhau uống rượu, ăn cơm nắm, cơm lam, các loại bánh (tất cả đồ ăn, đồ uống được mang từ nhà đến chợ) tình cảm của họ hoàn toàn trong sáng. Nếu một trong hai người có sự sàm sỡ thì người kia coi là bị xúc phạm, bị bạn tình coi thường, tình cảm sẽ rạn nứt và không bao giờ gặp lại nhau nữa. Chiều ngày 27 tháng 3 chợ tan, đôi bạn tình bịn rịn chia tay hẹn gặp lại vào phiên chợ năm sau.



Đồng Văn mùa hoa tam giác mạch

Những du khách lãng mạn không thể bỏ qua vẻ đẹp nhẹ nhàng và tinh khôi của những ruộng hoa tam giác mạch. Vào tháng 9, 10, 11 - mùa chính của tam giác mạch, chúng ta có thể ngắm nhìn những ruộng tam giác mạch bạt ngàn trên các sườn núi cao nguyên đá Đồng Văn. Những triền núi quanh năm bàng bạc màu sương trắng nở tung những cánh hoa li ti trắng trắng phơn phớt hồng chuyển tím. Đây là thời điểm hoa tam giác mạch nở tím các sườn đồi, phủ lên bức tranh phong cảnh nét đẹp hết sức thơ mộng, tạo cho lòng người một cảm giác bình yên, thanh thản đến kỳ lạ.

** Một số thông tin cung cấp cho du khách:*

- Thời điểm hoa nở rộ: cuối tháng 9, 10, đầu tháng 11 tùy vào thời điểm gieo trồng.

- Các hoạt động: ngắm hoa, chụp ảnh.

- Các địa điểm chụp hoa tam giác mạch đẹp: xã Lũng Cú (Đồng Văn), xã Sủng Là (Đồng Văn), xã Lũng Pù (Mèo Vạc).

** Một số lưu ý:*

- Cần xin phép người dân và được sự đồng ý của họ trước khi vào ruộng hoa chụp ảnh.

- Tam giác mạch là cây nông nghiệp. Du khách cần chú ý tránh dẫm lên cây làm gãy, dập thân cây sẽ ảnh hưởng đến kinh tế của đồng bào, ngoài ra còn gây mất thiện cảm của người dân đối với chính khách du lịch.

KHU DU LỊCH THÁC BẢN GIỐC

Cao Bằng là vùng địa linh nhân kiệt, là vùng đất của nhiều giá trị lịch sử. Nơi đây không chỉ sở hữu cảnh

Mức độ hấp dẫn	
Sinh thái:	○○○○○
Văn hóa:	○○
Tự nhiên:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○○○

cứ địa cách mạng nổi danh một thời mà còn sở hữu thác Bản Giốc tuyệt đẹp. Không quá khi nói rằng thác Bản Giốc là một trong những thác nước đẹp nhất Việt Nam.

Nằm trên đường biên giới Việt - Trung, thác Bản Giốc kiêu hùng với dòng chảy trải dài gần 300m cuộn cuộn đổ xuống từ độ cao 53m qua nhiều bậc thang thành những ngọn thác lớn nhỏ khác nhau. Đứng dưới chân thác, du khách sẽ cảm thấy một không khí sáng khoái và dễ chịu, được tạo bởi màn sương nước tỏa ra từ thác.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

2. *Phương tiện đi du lịch đến thác Bản Giốc:*

Do không có xe chạy thẳng từ Hà Nội đến Bản Giốc nên nếu đi xe khách bạn phải bắt xe tuyến Hà Nội - Cao Bằng tại bến Mỹ Đình. Xe thường xuất phát vào buổi tối và đến Cao Bằng vào sáng sớm hôm sau. Đến đây bạn tiếp tục đón xe lên Trùng Khánh, sau 65km đường trường, bạn đi thêm 20km xe ôm để vào Bản Giốc.

Nếu đi bằng xe máy, lộ trình phổ biến là Hà Nội - Lạng Sơn - Cao Bằng hoặc Hà Nội - Thái Nguyên - Bắc Kạn - Cao Bằng để đến với thác Bản Giốc. Bạn cũng có thể kết hợp hai loại hình di chuyển, bằng cách đi xe khách đến Cao Bằng rồi thuê xe máy xuống Bản Giốc. Tuy nhiên cách này khá tốn kém và bị động.

3. *Thời điểm đẹp nhất để ngắm thác Bản Giốc:*

Mỗi mùa thác Bản Giốc đều có vẻ đẹp riêng. Nếu đi vào mùa khô từ tháng 10 đến tháng 5 năm sau, bạn sẽ được chiêm ngưỡng thác Bản Giốc với khoảnh khắc hiền hòa rất đổi thanh bình. Còn đi vào mùa mưa từ tháng 6 đến tháng 9, bạn lại được thưởng ngoạn khung cảnh hùng vĩ của bức tường nước, bọt tung trắng. Ngoài ra, mùa lúa tháng 5 với những cánh đồng phủ một màu vàng óng ả và mùa tam giác mạch cuối năm cũng là thời điểm lý tưởng để bạn được “mục sở thị” vẻ đẹp yên bình và nên thơ khác lạ của vùng đất hai bên thác Bản Giốc.



4. Nghỉ ngơi tại những dịch vụ du lịch giá rẻ:

Du khách nên nghỉ tại thị trấn Trùng Khánh hoặc thành phố Cao Bằng bởi xung quanh khu vực chân thác, các dịch vụ du lịch chưa phát triển và việc tìm nhà nghỉ rất khó khăn, giá lại đắt đỏ. Tại Trùng Khánh, du khách có thể chọn các nhà nghỉ gần chợ. Còn nếu bạn nghỉ tại thị xã Cao Bằng sẽ có thêm nhiều sự lựa chọn hơn. Giá phòng dao động từ 200.000-300.000 đồng.

Khi du khách đến tham quan thác Bản Giốc, một địa điểm khác không thể bỏ qua là động Ngườm Ngao. Động nằm ở bản Gun, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, cách thác Bản Giốc khoảng 5km.

“Ngườm Ngao” theo tiếng Tày có nghĩa là động Hổ (Ngườm: động, Ngao: hổ). Tương truyền rằng ngày xưa trong động có nhiều hổ dữ sinh sống, chúng thường vào các bản xung quanh để bắt gia súc của dân địa phương, họ đã đặt bẫy bắt hết được hổ và từ đó được sống yên lành. Hang động có ba cửa chính: Ngườm Ngao, Ngườm Lồm (Ngườm Luống) và Bản Thuôn.

Theo nghiên cứu của các nhà khoa học, Ngườm Ngao là động đá vôi được hình thành cách đây 300 triệu năm. Động Ngườm Ngao dài khoảng 2.144m nhưng mới chỉ khai thác được gần 980m, bên trong

động gần như còn nguyên sơ với hàng trăm hình thù độc đáo, hấp dẫn. Cùng với trí tưởng tượng phong phú của con người, mỗi cảnh vật lại gắn với một câu truyện, truyền thuyết thật đẹp. Chẳng hạn như đài sen úp ngược và cột đá cô đơn - hai trong số những cảnh vật đẹp nhất của Ngườm Ngao. có sự tích rất thú vị. Chuyện kể rằng ngày xưa, có một vị Phật ngồi trên đài sen tu mãi mà không thành chính quả, vì quá buồn chán, phần chí nên ngài đã úp ngược đài sen xuống, còn mình thì biến thành cột đá đứng bên cạnh đài sen úp ngược. Đặc biệt trong động Ngườm Ngao, nơi có khe hở thông lên trời, vào đúng 14 giờ chiều ngày 22 tháng 4 hằng năm có ba luồng ánh sáng gặp nhau làm một khoảng lòng động rực sáng như ban ngày trong vài phút. Đây là một hiện tượng kỳ thú mà thiên nhiên ban tặng cho riêng động Ngườm Ngao.

KHU DU LỊCH MẪU SƠN

Nằm tại tỉnh Lạng Sơn, Mẫu Sơn huyện ảo như “Người đẹp còn đang say ngủ”, chờ đón du khách đến đánh thức vẻ đẹp rạng

rỡ, thơ mộng và huyền bí của một vùng sơn cước.

Vùng núi Mẫu Sơn nằm ở phía đông bắc tỉnh Lạng Sơn thuộc địa phận chính của ba xã Mẫu Sơn, Công Sơn của huyện Cao Lộc và Mẫu Sơn của huyện Lộc Bình. Đây là vùng núi cao của tỉnh, có địa hình đa dạng. Độ cao trung bình 800-1.000m so với mặt nước biển, với một quần thể 80 ngọn núi lớn nhỏ với đỉnh cao nhất là Phia Po (núi Cha, cao 1.541m, còn gọi là đỉnh Công hay Công Sơn - nơi đặt cột mốc 42, biên giới Việt - Trung), ngoài ra còn có đỉnh Phia Mê (núi Mẹ, cao 1.520m). Không chỉ có những phế tích, những cung đường hay những câu chuyện huyền thoại, Mẫu

Mức độ hấp dẫn	
Tự nhiên:	○○○○○
Văn hóa:	○○
Tham quan:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○○○

Sơn còn nổi tiếng với các sản vật: chè tuyết sơn, gà sáu cựa, chanh rừng, ếch hương, lợn quay, rượu Mẫu Sơn, đào chuông Mẫu Sơn, dịch vụ tắm thuốc của đồng bào Dao,... và những nét hấp dẫn đặc trưng của cộng đồng người Dao, Nùng, Tày ở xung quanh đỉnh núi cao đặc biệt này.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

2. *Đường đi:*

Từ Hà Nội du khách có thể sử dụng ô tô để đến Lạng Sơn. Xe dịch vụ đi Lạng Sơn có rất nhiều loại xe và giá cả, 100.000 đồng đối với các xe Ford hoặc Mercedes 16 chỗ, 80.000 đồng đối với xe 32 chỗ. Đến Lạng Sơn, du khách nên sử dụng xe buýt hoặc xe ôm, taxi để đi đến các khu vực cần tham quan cũng như đi các chợ vì vừa thuận tiện, giá lại rẻ.

3. *Ban quản lý Khu du lịch Mẫu Sơn:*

- Địa chỉ: Km 14, Khu du lịch Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

- Văn phòng giao dịch: số 122 đường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Điện thoại: (025)3 871 751, (025)3 510 211; fax: (025)3 797 789

- Email: mausontourism@gmail.com

KHU DU LỊCH BA BỂ

*“Thuyền ta lướt nhẹ trên Ba Bể
Trên cả mây trời trên núi xanh
Mây trắng bông bênh trôi lững lờ
Mái chèo khua bóng núi rung rinh”.*

Khu du lịch Ba Bể là nơi có phong cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp, một điểm đến sơn thủy hữu tình dành cho những

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○○
Sinh thái:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○
Tham quan:	○○○○

ai muốn tìm cảm giác thanh bình rời xa những ngày tháng ồn ào của thành phố. Toàn bộ khu vực danh lam thắng cảnh hồ Ba Bể có những cảnh quan đặc biệt, như cao nguyên karst, thác Đầu Đẳng, hẻm vực karst sông Năng, hồ Ba Bể, hệ thống các hang động. Hồ Ba Bể còn có nhiều địa điểm liên quan đến các truyền thuyết, di tích khảo cổ, sinh hoạt văn hoá, tín ngưỡng và cảnh

đẹp thiên nhiên khác, như ao Tiên, động Tiên, gò An Mã, gò Bà Góa,...

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

2. *Đường đi:*

- Từ Hà Nội, ô tô là phương tiện thuận tiện nhất cho bạn lên Bắc Kạn. Xe dịch vụ đi Bắc Kạn xuất phát từ bến Mỹ Đình có giá trung bình từ 100.000-130.000 đồng/lượt.

- Nếu du khách sử dụng ô tô riêng để đi Bắc Kạn thì chú ý đi đúng làn đường và tốc độ quy định khi lưu thông trên đường. Du khách nên đi quốc lộ 3 qua tỉnh Thái Nguyên, đường tuy hẹp nhưng bằng phẳng, dễ đi.

- Đến Bắc Kạn, du khách có thể sử dụng xe khách nội tỉnh, thuê xe máy hoặc đi xe ôm đến các điểm tham quan xung quanh.

3. *Lưu ý:* nếu du khách đi xe khách nội tỉnh đến hồ Ba Bể thì điểm đỗ xe khách cách điểm hồ 16km. Vì vậy, để tới khu lòng hồ, du khách phải thuê xe ôm chở vào.

4. *Ban quản lý Vườn quốc gia Ba Bể:*

- Địa chỉ: Vườn quốc gia Ba Bể, xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Điện thoại: (0281)3 894 026

- Fax: (0281)3 871 734



CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. HỒ BA BỂ

Hồ Ba Bể thuộc xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, cách Hà Nội khoảng 220km. Người dân địa phương gọi Ba Bể là Slam Pé, nghĩa là ba hồ. Tên gọi xuất phát từ việc hồ là nơi tụ lưu của ba nhánh sông Pé Lầm, Pé Lù và Pé Lèng. Hồ Ba Bể rộng 500ha, có độ sâu trung bình 17-23m, đáy hồ được phủ một lớp đất sét dày 200m. Nhờ tầng đất sét này mà nước không bị thoát ra ngoài, tạo thành hồ.

Hồ Ba Bể là một trong số không nhiều hồ nước ngọt tự nhiên lớn và đẹp của thế giới trên các vùng núi. Hồ được hình thành trên núi karst hàng triệu năm trước, với lịch sử địa chất lâu dài, phức tạp, có thành phần các loại đất, đá đa dạng và cấu trúc địa chất độc đáo. Sự kết hợp của môi trường, khí hậu, địa chất, địa mạo nơi đây đã khiến hồ Ba Bể trở thành khu vực đa dạng sinh học, với hệ sinh thái rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới. Năm 1995, hồ Ba Bể đã được công nhận là một trong 20 hồ nước ngọt đặc biệt của thế giới cần được bảo vệ. Năm 2004, hồ được công nhận là Vườn di sản ASEAN.

Đến Ba Bể, du khách có thể thuê thuyền lớn nếu đi nhóm đông hoặc thử cảm giác chèo thuyền độc

mộc với một, hai người bạn giữa lòng hồ rộng lớn. Ngồi trên chiếc thuyền lướt nhẹ mặt hồ xanh màu ngọc bích, bạn sẽ thấy như đang lạc vào cõi thần tiên êm đềm, thơ mộng tựa như một bức tranh sơn thủy hữu tình. Nếu muốn ngủ lại qua đêm, bạn có thể ở homestay tại bản Pác Ngòi để tận hưởng không gian trong lành, dễ chịu của núi rừng. Nơi đây hiện có khoảng gần 20 hộ gia đình kinh doanh dịch vụ ăn, ngủ với giá cả phải chăng. Khách cũng có thể nghỉ lại ngoài thị xã Bắc Kạn với giá khách sạn, nhà nghỉ trung bình 150.000 - 300.000 đồng/đêm. Đến với hồ Ba Bể, du khách không chỉ được thưởng ngoạn cảnh sắc thiên nhiên đẹp, mà còn được thưởng thức những đặc sản riêng có nuôi dưới hồ như cá, tôm cùng nhiều món ăn đặc sắc khác như gà đồi, rau rừng, lợn sữa, nếp nướng, măng trúc,...

2. VƯỜN QUỐC GIA BA BỂ

Vườn quốc gia Ba Bể được thành lập ngày 10-11-1992 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Vườn quốc gia Ba Bể nằm ở phía tây bắc huyện Ba Bể, cách thị xã Bắc Kạn 68km theo hướng tây bắc và cách Thủ đô Hà Nội 250km về phía bắc.

Khu vực Vườn quốc gia Ba Bể có tổng diện tích 44.750ha, trong đó: vùng lõi 10.048ha, vùng đệm

34.702ha. Vùng lõi bao gồm: phân khu bảo vệ nghiêm ngặt 3.931ha, phân khu phục hồi sinh thái 6.083ha, phân khu hành chính dịch vụ 34ha.

Vườn quốc gia Ba Bể có tính đa dạng cao với 1.268 loài thực vật bậc cao có mạch, trong đó có loài bị đe dọa toàn cầu như nghiến, kim giao,... Khu hệ động vật phong phú với 81 loài thú, 322 loài chim, 44 loài bò sát lưỡng cư, 106 loài cá, trong đó có nhiều loài bị đe dọa toàn cầu như: voọc đen má trắng, rái cá thường, beo lửa, vạc hoa,...

Ngày 2-2-2011, vườn được Ban Thư ký Ramsar công nhận là Khu Ramsar thứ 1938 của thế giới và là khu Ramsar thứ 3 của Việt Nam. Đây là một công nhận mang ý nghĩa về sinh thái và sinh học rất quan trọng đối với Vườn quốc gia Ba Bể. Cùng với những đặc trưng vốn có của hồ Ba Bể, Vườn quốc gia Ba Bể là điểm đến hấp dẫn cho những khách du lịch đam mê sinh thái và nghiên cứu thiên nhiên.

3. ĐỘNG PUÔNG VÀ THÁC ĐẤU ĐẰNG

Nằm trong quần thể khu du lịch Ba Bể, động Puông và thác Đấu Đàng là hai thắng cảnh đẹp mà bạn không thể bỏ qua khi đến tham quan nơi đây.

Động Puông hình thành do sự xâm thực của sông Năng qua khối núi đá vôi Lũng Nham. Động dài

300m, cao hơn 30m với các vách đá đứng và những nhũ đá có nhiều hình dạng, màu sắc khác nhau. Trong động luôn có hàng vạn con dơi cư trú. Du khách có thể đi thuyền tham quan trên sông Năng xuyên qua động Puông.

Sông Năng sau khi luồn dưới núi đá vôi Lũng Nham tạo thành động Puông, chảy đến bản Húa Tạng thì bị hàng trăm tảng đá lớn chặn lại tạo thành dòng thác. Thác Đầu Đẳng hùng vĩ với chiều dài hơn 1km, nước từ trên cao đổ xuống âm ầm, tung bọt trắng xóa quanh năm, tạo thành bản nhạc hùng tráng giữa đại ngàn núi non hùng vĩ. Từ thác Đầu Đẳng đi bộ thêm khoảng 300m, du khách có thể lên thuyền đi tham quan khu du lịch sinh thái hồ thủy điện Na Hang (tỉnh Tuyên Quang) và đi thăm Bắc Mê (tỉnh Hà Giang).

KHU DU LỊCH TÂN TRÀO

*Khu di tích lịch sử
Tân Trào - nơi Chủ tịch
Hồ Chí Minh cùng các
cơ quan trung ương ở
và làm việc trong thời
kỳ tiền khởi nghĩa và*

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○○○
Lịch sử:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○
Tham quan:	○○○○○

*thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, nằm trên địa
bàn các xã: Tân Trào, Minh Thanh, Trung Yên, Bình
Yên, Lương Thiện (huyện Sơn Dương); Kim Quan,
Trung Sơn, Hùng Lợi, Trung Minh, Đạo Viện, Công
Đa, Phú Thịnh (huyện Yên Sơn). Đây cũng là địa bàn
giáp ranh với hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn.*

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

Tổng diện tích tự nhiên của toàn khu là 561,1km²,
với 18 di tích và cụm di tích tiêu biểu, đã được xếp
hạng di tích quốc gia:

- Cụm di tích Nhà Lừa gồm: lán Nhà Lừa - nơi Chủ

tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc từ cuối tháng 5 đến ngày 22-8-1945, nằm ở sườn tây núi Nà Lừa; *lán Cảnh vệ*, cách lán Nà Lừa khoảng 20m về hướng tây, là nơi ở của các đồng chí cảnh vệ, để bảo đảm an toàn cho Bác; *lán Điện đài* - nơi thông tin liên lạc giữa Mặt trận Việt Minh và quân Đồng minh (tại Côn Minh - Trung Quốc); *lán Đồng minh* - nơi ghi dấu sự hợp tác giữa Mặt trận Việt Minh và Phái đoàn Đồng minh; *lán họp Hội nghị toàn quốc của Đảng*, cách lán Nà Lừa 20m về hướng bắc, được dựng lên để phục vụ Hội nghị toàn quốc của Đảng, diễn ra từ ngày 13 đến 15-8-1945.

- Di tích cây đa Tân Trào: chiều 16-8-1945, tại địa điểm này, đồng chí Võ Nguyên Giáp đã thay mặt Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đọc bản Quân lệnh số 1 và hạ lệnh xuất quân tiến về Hà Nội.

- Di tích đình Tân Trào: là nơi tổ chức họp Quốc dân Đại hội (ngày 16 và 17-8-1945) - đại hội được ví như Hội nghị Diên Hồng thứ hai trong lịch sử nước ta.

- Di tích đình Hồng Thái: là địa điểm dừng chân đầu tiên của Bác Hồ khi từ Pác Bó về Tân Trào (ngày 21-5-1945). Địa điểm này cũng là trụ sở của Ban Bảo vệ An toàn khu, của bộ phận tiếp tế và là nơi đón tiếp đại biểu về dự các hội nghị của Đảng.



- Cúm di tích trụ sở Phân khu Nguyễn Huệ: tháng 3-1945, Khu ủy Phân khu Nguyễn Huệ được chuyển về thôn Ao Búc, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương. Tại đây, Khu ủy đã quyết định thành lập chính quyền cách mạng (ngày 10-3-1945) và thành lập Ủy ban lâm thời châu Tự do - chính quyền cách mạng đầu tiên trong cả nước (ngày 16-3-1945).

- Cúm di tích Văn phòng Chủ tịch phủ - Thủ tướng phủ: là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chính phủ đã bàn bạc và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước trong thời kỳ này.

- Di tích Ban Tổ chức Trung ương: Ban Đảng vụ cùng Trung ương Đảng (sau này đổi tên thành Ban Tổ chức Trung ương) đã ở và làm việc tại đây vào cuối năm 1949 và từ tháng 4-1951 đến cuối năm 1953.

- Di tích Ban Nông vận Trung ương: tháng 5-1952, Ban Nông vận Trung ương chuyển đến ở và làm việc tại khu Ao Rùm, thôn Tân Lập, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương.

- Di tích Ban Tuyên huấn Trung ương: Ban Tuyên truyền của Đảng (sau đó đổi tên thành Ban Tuyên huấn Trung ương) đã từng ở và làm việc trên một quả đồi tại thôn Thía.

- Di tích Việt Nam Thông tấn xã: trong hơn hai năm (kể từ năm 1952), Việt Nam Thông tấn xã đã

đóng tại thôn Hoàng Lô, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương để tuyên truyền, khích lệ nhân dân diệt giặc đói, giặc dốt và thông tin liên lạc phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ.

- Di tích Bộ Nội vụ: năm 1948, Bộ Nội vụ chuyển đến ở và làm việc tại thôn Yên Thượng, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương và đã chỉ đạo công tác bảo vệ an toàn cho Trung ương Đảng, Bác Hồ và Chính phủ.

- Di tích hầm và lán an toàn của Chủ tịch Tôn Đức Thắng: đồng chí Tôn Đức Thắng đã ở và làm việc tại thôn Chi Liên, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương từ cuối năm 1952 đến tháng 7-1954. Trong thời gian này, đồng chí đã chủ trì Hội nghị liên tịch giữa Ban Thường trực Quốc hội với Ủy ban Liên Việt (tháng 2-1953), Hội nghị toàn quốc của Ủy ban Liên Việt (tháng 11-1953), Kỳ họp lần thứ ba Quốc hội khóa I (từ ngày 1 đến 4-12-1953) và nhiều cuộc họp quan trọng khác...

- Di tích Nhà xuất bản Sự thật (nay là Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật): từ giữa năm 1951 đến cuối năm 1953, Nhà xuất bản Sự thật đã chuyển đến ở và làm việc ở thôn Tân Lập, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương.

- Di tích Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: từ giữa năm 1952 đến tháng 8-1954, Tổng Liên đoàn



Lao động Việt Nam đã ở và làm việc tại thôn Cầu, xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương.

- Di tích Bộ Ngoại giao: một thời gian ngắn đầu năm 1947, Bộ Ngoại giao chuyển đến ở và làm việc tại làng Hản, xã Kim Quan, huyện Yên Sơn. Sau đó, Bộ chuyển về xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương.

- Di tích Nha Công an: tháng 4-1947, Nha Công an Trung ương chuyển từ Phú Thọ đến “Nhà ông cả Nhã”, thôn Đồng Đon, xã Minh Thanh. Đây là nơi đóng quân đầu tiên và trong thời gian dài nhất của Nha Công an Trung ương trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

- Di tích Nha Thông tin: Nha Thông tin được đặt tại thôn Mới, xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương năm 1951. Tại đây, những bản tin, bài thơ, bài hát cách mạng,... đã được đăng tải trên đài phát thanh, phản ánh trung thực đời sống tinh thần, tình hình chiến sự của đất nước và tuyên truyền đường lối kháng chiến của Đảng, Chính phủ đến nhân dân.

- Di tích Bộ Tư pháp: từ cuối năm 1949 đến tháng 9-1950, Bộ Tư pháp đã ở và làm việc tại thôn Mới, xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương.

- Cụm di tích Kim Quan, thôn Khuôn Diễn, xã Kim Quan, huyện Yên Sơn bao gồm: di tích lán ở, làm việc và hầm an toàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh; di

tích hằm an toàn của Chính phủ; di tích hằm an toàn của Trung ương Đảng; di tích Văn phòng Trung ương.

Ngoài ra, trong khu vực di tích hiện nay còn là nơi diễn ra nhiều sinh hoạt văn hoá đặc sắc của đồng bào các dân tộc, nơi lưu giữ nhiều hiện vật liên quan đến quá trình hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các cơ quan Trung ương trong thời kỳ tiền khởi nghĩa và thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp,...

Với những giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học đặc biệt của khu di tích, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 548/QĐ-TTg, ngày 10-5-2012 xếp hạng Khu di tích lịch sử Tân Trào (huyện Sơn Dương và huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) là Di tích quốc gia đặc biệt.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* tỉnh Tuyên Quang.
2. *Ban quản lý Khu di tích lịch sử, văn hóa và sinh thái Tân Trào:*
 - Địa chỉ: xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
 - Điện thoại/Fax: (027)3 830 264
 - Email: bqlkdltt@ymail.com
 - Website: <http://dulichtantrao.com.vn>

KHU DU LỊCH HỒ NÚI CỐC

Hồ Núi Cốc thuộc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm thành phố Thái Nguyên 15km về hướng tây nam. Nơi

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○
Sinh thái:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○
Tham quan:	○○○○○

đây nổi tiếng bởi nét đẹp thiên tạo từ bao đời và bởi cả sắc màu huyền thoại của truyền thuyết nàng Công - chàng Cốc.

Hồ Núi Cốc là hồ nhân tạo được khởi công xây dựng năm 1993, hoàn thành cơ bản năm 1994. Hồ gồm một đập chính dài 480m và 6 đập phụ. Diện tích mặt hồ khoảng 25km². Trên mặt hồ rộng mênh mông có tới hơn 89 hòn đảo, có đảo là rừng cây xanh, có đảo là nơi trú ngụ của đàn cò, có đảo có đền Bà chúa Thượng Ngàn. Lòng hồ sâu trung bình 35m, dung tích nước hồ khoảng 175 triệu m³.

Đến Hồ Núi Cốc, du khách được đi du thuyền thăm đảo, thăm Huyền thoại cung, công viên cổ tích, vườn thú và mùa hè còn có cả công viên nước. Nếu đi tàu một vòng trên hồ sẽ mất khoảng 1 giờ. Du khách muốn thưởng thức một cảm giác mạnh hơn, muốn khám phá Hồ Núi Cốc trong một hành trình ngắn hơn thì hãy chọn một chuyến xuống cao tốc.

Nếu thích vẻ đẹp nguyên sơ, du khách có thể cắm trại để thưởng ngoạn đêm vùng núi tĩnh lặng cùng tiếng côn trùng rả rích (đi xem nhạc nước hoặc đốt lửa trại). Đặc biệt, đi bộ dạo quanh hồ vào buổi tối với không khí trong lành mát mẻ là lựa chọn của nhiều người. Lúc bình minh lên hay lúc hoàng hôn buông xuống là lúc du khách nên rong ruổi khám phá những hòn đảo hoang sơ hoàn toàn. Đảo nổi, đảo chìm thoắt ẩn, thoắt hiện với nhiều tên gọi rất gần gũi: đảo Cò, đảo Dê, đảo Khỉ, đảo Bạch Đàn, đảo Trám,...

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
2. *Đường đi:*
 - Hồ Núi Cốc nằm cách thành phố Thái Nguyên 16km, cách Hà Nội hơn 100km. Bạn có thể tự đi xe máy hoặc ô tô theo quốc lộ 3 lên thành phố Thái Nguyên, đi tiếp hơn 10km qua tỉnh lộ Đán - Tân Cương - Núi Cốc.



- Từ Lào Cai đến Hồ Núi Cốc, du khách có hai sự lựa chọn để sang quốc lộ 2: một là, đến Phố Ràng, rẽ trái theo Quốc lộ 279 qua Nghĩa Đô, Tân Tiến tới Quang Bình (Hà Giang) rồi tới ngã ba Việt Quang; hai là, xuôi tới ngã ba Khánh Hòa, rẽ trái qua thị trấn Yên Thế của huyện Lục Yên (Yên Bái) rồi qua Phố Cáo (Hà Giang), đi tiếp đến ngã ba Vĩnh Tuy, gặp quốc lộ 2, rồi xuôi về thành phố Tuyên Quang.

3. Ban quản lý Khu du lịch Núi Cốc:

- Địa chỉ: xã Tân Thái, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

- Liên hệ: (0280)3 825 868

4. Giá vé các điểm vui chơi tại Khu du lịch hồ Núi Cốc:

- Giá vé vào công viên nước: 20.000 đồng/người lớn;
12.000 đồng/trẻ em.

- Giá vé vào Huyền thoại cung: 10.000 đồng/khách.

- Giá vé xe rồng: 5.000 đồng/người/2 lượt.

KHU DU LỊCH SA PA

Sa Pa là một huyện vùng cao của tỉnh Lào Cai, một vùng đất khiêm nhường, lặng lẽ nhưng ẩn chứa bao điều kỳ diệu của cảnh sắc thiên nhiên. Đến

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○○
Sinh thái:	○○○○○
Lịch sử:	○○
Điểm chụp hình:	○○○○○
Tự nhiên:	○○○○○

với Sa Pa, du khách sẽ được đắm mình trong khung cảnh hữu tình, được trải nghiệm cuộc sống văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số, được tận mắt chiêm ngưỡng vẻ đẹp đến ngây ngất tâm hồn của những thửa ruộng bậc thang xanh mơn mơn mỗi độ mùa về, vàng thắm những ngày thu hoạch.

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. ĐỈNH FANSIPAN - NÓC NHÀ ĐÔNG DƯƠNG

Fansipan là ngọn núi cao nhất nằm trên dãy núi Hoàng Liên Sơn (3.143m), đồng thời cũng là đỉnh núi



cao nhất trên bán đảo Đông Dương. Fansipan là một ngọn núi có thiên nhiên kỳ vĩ, phân hóa sâu sắc theo đai cao, là vùng núi có đầy đủ ba đai cao ở Việt Nam. Từ chân núi đến độ cao 600-700m là đới rừng nhiệt đới gió mùa với khoảng rừng nguyên sinh rậm rạp, dây leo chằng chịt. Từ 600-700m đến 2.600m là đới rừng cận nhiệt núi cao với các loài sinh vật có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới tiêu biểu như: pơmu, lãnh sam, thiết sam, liễu sam, kim sam, thông đỏ, hoàng đàn và rừng rêu, địa y ẩm ướt,... Từ 2.600m trở lên là đới rừng ôn đới gió mùa, khí hậu lạnh giá quanh năm, nhiệt độ trung bình dưới 15°C, mùa đông có thể xuống tới 5°C, thảm thực vật xen lẫn giữa rừng lá kim với các loài hoa đỗ quyên, phong lan, hoàng anh,... Fansipan cao sừng sững là một đỉnh núi đáng chinh phục của các du khách ưa mạo hiểm.

2. NÚI HÀM RỒNG

Núi nằm ngay sát ngay thị trấn Sa Pa, du khách có thể đi bộ đến đó. Đứng trên đỉnh núi Hàm Rồng, bạn được ngắm toàn cảnh Sa Pa, thung lũng Mường Hoa, Sa Pa, Tả Phìn ẩn hiện trong sương khói.

3. NHÀ THỜ CỔ SA PA

Tọa lạc ngay trung tâm thị trấn Sa Pa, nhà thờ cổ

hay nhà thờ đá Sa Pa (hay nhà thờ Đức Mẹ Mân côi) được xây dựng từ năm 1895 và được coi là một dấu ấn kiến trúc cổ toàn vẹn nhất của người Pháp còn sót lại nơi đây. Hình dạng và kiến trúc của nhà thờ được xây theo hình thập giá, kiến trúc Gôtíc. Kiến trúc đó thể hiện ở mái nhà, tháp chuông, vòm cuốn,... đều là hình chóp, tạo cho công trình nét bay bổng thanh thoát. Toàn bộ nhà thờ được xây bằng đá đèo (tường, nền nhà, tháp chuông, sân nhà thờ, bờ kè xung quanh) được liên kết với nhau bằng hỗn hợp của cát, vôi và mật mía. Phần tường của cánh thánh giá bên phải được tạo nhám như nhũ đá chảy xuống làm tăng thêm vẻ đẹp tự nhiên cho di tích. Mái nhà lợp ngói, trần nhà bằng vôi rơm (nay đã được làm mới). Đặc biệt, trần ở phần gác chuông (gắn quả chuông) là hỗn hợp của vôi, rơm, sắt, chưa sửa chữa lần nào. Nhà thờ là một hình ảnh đẹp không thể thiếu khi nhắc đến thị trấn Sa Pa mù sương. Hiện nay, ngay trước nhà thờ, tối thứ 7 hằng tuần có biểu diễn văn nghệ mô phỏng chợ tình vốn có từ xưa.

4. BẢN CÁT CÁT

Đây là một địa điểm tham quan cách thị trấn Sa Pa chừng 2km. Bản là nơi ở của đồng bào dân tộc Mông. Họ sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng



lúa trên các ruộng bậc thang, các nghề truyền thống như dệt vải, chạm trổ bạc và rèn nông cụ. Hiện nay, do du lịch phát triển, một bộ phận người Mông ở Cát Cát đã chuyển hẳn sang làm dịch vụ du lịch. Đến Cát Cát, du khách có thể tìm hiểu các phong tục độc đáo của đồng bào, cùng các nghề thủ công truyền thống (dệt lanh, rèn,...) và thưởng thức thú ẩm thực đặc sắc của đồng bào như rượu ngô Mông, thắng cố, thịt hun khói “khăng gai”, tiết canh gà, nhái nấu măng, bánh ngô,...

5. BẢN TẢ PHÌN

Bản thuộc huyện Sa Pa, cách trung tâm thị trấn Sa Pa khoảng 17km về hướng đông. Nơi đây có cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, những nét văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc của người Dao Đỏ với nghề thổ cẩm nổi tiếng.

6. THUNG LŨNG MƯỜNG HOA - BÃI ĐÁ CỔ SA PA

Thung lũng Mường Hoa thuộc xã Hầu Thào, cách thị trấn Sa Pa khoảng 8km về phía đông nam. Từ thị trấn Sa Pa, vượt qua một con đèo men theo dãy núi cao bạn sẽ đến thung lũng Mường Hoa. Đến Mường Hoa vào mùa lúa chín, du khách có thể thấy một

phong cảnh hết sức trữ tình với dòng suối Mường Hoa len lỏi giữa thung lũng, giữa mùa vàng với những bóng váy áo sặc sỡ của gái Mông, gái Dao. Mường Hoa cũng là địa điểm ngắm mây kéo lên và mây tan đi tuyệt đẹp ở vùng Tây Bắc. Điều đặc biệt tại thung lũng này là bãi đá cổ có khắc nhiều hình khác nhau, nằm xen giữa cỏ cây và những thửa ruộng bậc thang của đồng bào dân tộc. Hàng trăm tảng đá sa thạch có khắc những hình vẽ, những ký tự kỳ lạ mà đến nay các nhà khoa học vẫn chưa xác định được nguồn gốc và ý nghĩa.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

2. *Đường đi:*

* *Đường bộ:*

- Cách 1: Hà Nội - Vĩnh Phúc - Việt Trì - Phong Châu - Đoan Hùng - Yên Bái - Lào Cai - Sa Pa (tổng chiều dài khoảng 360km).

- Cách 2: Hà Nội - Hòa Lạc - Sơn Tây - cầu Trung Hà - cầu Phong Châu - Phong Châu - Đoan Hùng - dọc đường 70 - Lào Cai - Sa Pa (tổng chiều dài 370km).

- Cách 3: đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai dài 264km, có điểm đầu là nút giao thông giữa quốc lộ 2 và đường cao tốc Bắc Thăng Long - Nội Bài (Hà Nội) và điểm cuối là xã Quang Kim (huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai).



* *Đường sắt*: du khách cũng có thể chọn đi tàu đến Sa Pa với biểu giá cụ thể dưới đây:

Loại vé	Giá vé 2 chiều (đồng)
Ngồi mềm điều hòa	700.000
Khoang 6 điều hòa (nằm cứng)	1.000.000
Khoang 4 điều hòa, ốp gỗ (nằm mềm)	1.400.000
Khoang VIP (2 giường/cabin)	2.800.000

GIÁ VÉ THAM QUAN

Điểm tham quan	Giá vé (đồng/người)
Núi Hàm Rồng	70.000
Bản Cát Cát	40.000
Bản Sến Chải	20.000
Bản Lao Chải - Tả Van - Bản Hồ	40.000
Bản Má Tra - Tả Phìn	30.000
Thác Bạc	15.000
Thác Tình Yêu	35.000
Fansipan (chưa bao gồm bảo hiểm và phí)	150.000

KHU DU LỊCH THÁC BÀ

Hồ Thác Bà (tỉnh Yên Bái) là một trong những hồ nhân tạo đẹp tựa viên ngọc giữa đại ngàn. Với phong cảnh hữu

Mức độ hấp dẫn

Văn hóa:	○○
Sinh thái:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○
Tham quan:	○○

tình, hồ Thác Bà là điểm dừng chân lý tưởng dành cho những ai yêu vẻ hoang sơ của núi rừng miền Bắc.

Nằm trên địa phận hai huyện Yên Bình và Lục Yên của tỉnh Yên Bái, hồ Thác Bà được hình thành khi ngăn sông đắp đập chặn dòng sông Chảy để xây dựng Nhà máy thủy điện Thác Bà, nhà máy thủy điện đầu tiên của miền Bắc.

Diện tích vùng hồ khoảng 23.400ha, diện tích mặt nước 19.050ha, chiều dài 80km, mực nước sâu 20-29m. Hồ Thác Bà có hơn 1.300 đảo lớn nhỏ. Trên các dãy núi đá vôi và các hòn đảo trong khu vực hồ



có nhiều hang động đẹp cùng các chùa, đền gắn liền với nhiều sự tích và truyền thuyết lâu đời của cư dân bản địa.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* tỉnh Yên Bái.

2. *Đường đi:*

Từ Hà Nội, bạn có thể dễ dàng đến với hồ Thác Bà, cách Hà Nội 180km theo quốc lộ 2 và một đoạn quốc lộ 70, đường trải nhựa chất lượng tốt. Bạn cũng có thể đi từ Hà Nội lên Tuyên Quang cũng theo quốc lộ 2 hướng Đoan Hùng - Tuyên Quang rồi đi theo quốc lộ 37 tới Thác Bà.

3. *Giá vé thuê thuyền đi trên hồ Thác Bà:* 600.000 đồng/thuyền. Nên đi theo đoàn nhiều người để giảm chi phí.

4. *Nghỉ đêm khi du lịch hồ Thác Bà:* du khách có thể nghỉ đêm tại làng Ngòi Tu, xã Vũ Linh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Nhà sàn của người Dao ở đây có giá phòng khoảng trên 300.000 đồng/người tùy loại phòng.

KHU DU LỊCH ĐỀN HÙNG

*“Dù ai đi ngược về xuôi
Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba
Khắp miền truyền mãi câu ca
Nước non vẫn nước non nhà ngàn năm”.*

*Khu di tích lịch sử
Đền Hùng thuộc thôn
Cổ Tích, xã Hy Cương,
thành phố Việt Trì, tỉnh
Phú Thọ; là nơi thờ các
Vua Hùng. Đền Hùng*

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○○○
Sinh thái:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○
Tự nhiên:	○○○○

*cách trung tâm thành phố Việt Trì 7km về phía bắc,
cách Thủ đô Hà Nội 90km. Từ Hà Nội, du khách có
thể đến Đền Hùng bằng đường bộ theo quốc lộ 2 hoặc
tuyến đường sắt Hà Nội - Lào Cai.*

*Đền Hùng được xây dựng trên núi Hùng (còn gọi
là núi Cả theo tiếng địa phương hay còn có nhiều
tên gọi khác nhau: Nghĩa Lĩnh, Nghĩa Cương, Hy
Cương, Hy Sơn, Bảo Thiếu Lĩnh, Bảo Thiếu Sơn,...).*



Tục truyền rằng, núi Hùng là đầu rồng hướng về phía nam, mình rồng uốn khúc thành núi Vặn, núi Trọc, núi Pheo,... Núi Vặn cao 170m, xấp xỉ núi Hùng. Núi Trọc nằm giữa núi Hùng và núi Vặn, cao 145m. Ba đỉnh núi: núi Hùng, núi Vặn, núi Trọc theo truyền thuyết là ba đỉnh “Tam sơn cấm địa” được dân gian thờ từ rất lâu đời.

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. ĐỀN HẠ

Tương truyền nơi đây, mẹ Âu Cơ sinh ra bọc trăm trứng, sau nở thành 100 người con trai, nguồn gốc “đồng bào” (cùng bọc) được bắt nguồn từ đây. Dấu tích giếng “Mắt Rồng” là nơi mẹ Âu Cơ ấp trứng nay vẫn còn ở phía sau đền. Đền Hạ được xây dựng lại trên nền đất cũ vào thế kỷ XVII-XVIII. Kiến trúc kiểu chữ “Nhị” gồm hai tòa tiền bái và hậu cung, mỗi tòa ba gian, cách nhau 1,5m. Kiến trúc đơn sơ kèo cầu suốt, bẩy gối vào đầu kèo làm cho mái sau dài hơn mái trước.

2. CHÙA THIÊN QUANG

Chùa xưa có tên gọi là “Viễn Sơn cổ tự” sau đổi thành “Thiên Quang thiền tự”. Chùa được xây dựng

vào thời Trần, đến thế kỷ XV xây dựng lại, thời Nguyễn chùa được đại trùng tu. Hiện nay chùa có kiến trúc kiểu chữ “Công” gồm ba tòa tiền đường (năm gian), tam bảo (ba gian) và thượng điện (ba gian). Các tòa được làm theo kiểu cột trụ, quá giang gối đầu vào cột, kèo suốt cài nóc. Phía ngoài có hành lang xây xung quanh. Mái chùa lợp ngói mũi có đầu đao cong, bờ nóc đắp hình lưỡng long chầu nguyệt.

3. ĐỀN TRUNG (HÙNG VƯƠNG TỔ MIẾU)

Đền được xây dựng vào thời Lý - Trần. Đến thế kỷ XV bị giặc Minh tàn phá, sau này được xây dựng lại, kiến trúc hiện nay kiểu chữ “Nhất” ba gian, kiến trúc đơn sơ không có cột, kèo cầu quá giang cột trốn gối vào tường, mái lợp ngói mũi. Tương truyền đây là nơi các Vua Hùng cùng các Lạc hầu, Lạc tướng du ngoạn ngắm cảnh thiên nhiên và họp bàn việc nước. Nơi đây Vua Hùng thứ sáu đã nhường ngôi cho Lang Liêu - người con hiếu thảo đã làm ra bánh chưng, bánh dày.

4. ĐỀN THƯỢNG

Đền có tên chữ là “Kính Thiên Linh điện” (Điện thờ trời trên núi Nghĩa Lĩnh). Tương truyền các Vua Hùng thường lên đỉnh núi Nghĩa Lĩnh để tiến hành nghi lễ tín ngưỡng của cư dân nông nghiệp thờ trời



đất, thờ thần lúa cầu mong cho mùa màng tốt tươi, nhân khang vật thịnh. Trên đỉnh núi Hùng xưa có mảnh vỏ trấu khổng lồ, có chiếc thuyền nan ba càng gắn với truyền thuyết về hạt lúa thần, phản ánh mơ ước về cuộc sống ấm no. Đền Thượng đến thế kỷ XV được xây dựng quy mô, vào thời Nguyễn, triều đình cấp tiền, cử quan về giám sát việc đại trùng tu, Hiện nay đền có kiến trúc kiểu chữ “Vương”, được xây dựng bốn cấp: nhà chuông trống, đại bái, tiền tế và hậu cung.

5. LĂNG VUA HÙNG

Lăng tương truyền là mộ của Vua Hùng thứ sáu. Lăng mộ nằm ở phía đông đền Thượng, có vị trí đầu đội sơn, chân đạp thủy, mặt quay theo hướng đông nam. Xưa là mộ đất, thời Tự Đức năm thứ 27 (1870) cho xây mộ dựng lăng. Thời Khải Định, tháng 7-1922 trùng tu lại. Lăng hình vuông, cột liên tường, có đao cong 8 góc, tạo thành 2 tầng mái. Tầng dưới bốn góc đắp bốn con rồng tư thế bò, tầng trên đắp rồng uốn ngược, đỉnh lăng đắp hình “quả ngọc” theo tích “cửu long tranh châu”.

6. CỘT ĐÁ THẾ

Tương truyền rằng Thục Phán An Dương Vương

khi được Vua Hùng nhường ngôi đã thế nguyện muôn đời bảo vệ giang sơn gấm vóc mà Vua Hùng trao lại và đời đời hương khói họ Hùng.

7. ĐỀN GIẾNG

Đền có tên chữ là Ngọc Tỉnh. Tương truyền là nơi hai nàng công chúa Tiên Dung và Ngọc Hoa, con gái Vua Hùng thứ 18 thường soi gương chải tóc khi theo cha đi kinh lý qua vùng này. Hai nàng là người có công dạy dân trồng lúa, trị thủy nên nhân dân lập đền thờ.

Ngày 19-9-1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Đền Hùng. Tại đền Giếng Người đã nói chuyện với các đồng chí cán bộ, chiến sĩ Đại đoàn quân Tiên Phong và căn dặn:

*“Các Vua Hùng đã có công dựng nước
Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”.*

8. ĐỀN TỔ MẪU ÂU CƠ

Đền Tổ mẫu Âu Cơ được xây dựng trên đỉnh núi Vặn (tên mỹ tự là núi Ốc Sơn), thuộc thôn Cổ Tích, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, có độ cao 170,2m so với mặt biển, nằm trong hệ thống “Tam sơn cấm địa” là núi Hùng, núi Trọc, núi Vặn.



Đền Tổ mẫu Âu Cơ là một quần thể kiến trúc bao gồm: đền chính thờ mẫu Âu Cơ, nhà tả vu, nhà hữu vu, nhà bia, trụ biểu, tam quan,... được thiết kế theo phong cách truyền thống xen lẫn tính hiện đại: các họa tiết trên trống đồng Đông Sơn, cột gỗ có thớt đá kê, tường xây gạch mộc đỏ, mái đền có đầu đao cong vút như cánh chim Lạc, trụ biểu đá giống như cây bút đang viết lên trời xanh... Trong hậu cung đền đặt tượng Tổ mẫu Âu Cơ được làm bằng đồng. Phía dưới đặt tượng Lạc hầu, Lạc tướng.

9. ĐỀN THỜ QUỐC TỔ LẠC LONG QUÂN

Đền thờ Quốc tổ Lạc Long Quân được xây dựng dưới chân núi Sim vào năm 2006, nằm trong quần thể kiến trúc của Di tích lịch sử Đền Hùng.

Đền thờ Lạc Long Quân quay về hướng tây nam. Đền được xây dựng kiến trúc kiểu chữ “Đình” gồm: cổng đền, phương đình, tả vu, hữu vu, trụ biểu, đền thờ. Kiến trúc truyền thống gỗ lim, sơn son thếp vàng, tường bao xây gạch chỉ màu đỏ, mái lợp ngói mũi.

Trong đền đặt tượng Quốc tổ Lạc Long Quân, tượng Lạc hầu, Lạc tướng được đúc bằng đồng. Đền thờ Quốc tổ Lạc Long Quân tạo thành một quần thể kiến trúc, góp phần bảo tồn, tái tạo hình ảnh lịch sử, đáp ứng nhu cầu của nhân dân trong việc thờ tự thủy

tổ dân tộc, nhằm giáo dục các giá trị truyền thống dân tộc.

10. BẢO TÀNG HÙNG VƯƠNG

Bảo tàng Hùng Vương được xây dựng năm 1986 do Hội Kiến trúc sư Việt Nam thiết kế phỏng theo truyền thuyết “Bánh chưng, bánh giày” phản ánh quan niệm của người Việt cổ về vũ trụ: trời tròn, đất vuông. Năm 1993, bảo tàng mở cửa đón khách tham quan, với hơn 700 hiện vật, 102 bức ảnh, 4 bức tranh bằng gốm tráng men, 5 bức tranh sơn mài, 9 bức gò đồng, 5 hộp hình, một nhóm tượng bằng đồng và nhiều hiện vật bổ trợ. Bảo tàng đã giới thiệu khái quát sự nghiệp dựng nước Văn Lang của các Vua Hùng thông qua nội dung trưng bày với các chủ đề chính: *Đất nước - con người một thời nguyên thủy; Bắt đầu thời dựng nước; Sự nghiệp dựng nước Văn Lang của các Vua Hùng; Con cháu tưởng nhớ các Vua Hùng.*

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. *Đường đi:*

Du khách đi từ Hà Nội theo quốc lộ 32 qua cầu Trung Hà, cầu Phong Châu đi thẳng là tới Đền Hùng. Nếu đi theo quốc lộ 2 qua Vĩnh Phúc, qua cầu Việt Trì đến trung tâm thành phố thì rẽ trái khoảng hơn chục kilômét là đến Đền Hùng



3. Ban quản lý Khu di tích lịch sử Đền Hùng:

- Địa chỉ liên hệ: xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

- Điện thoại: (0210)3 860 026

- Website: <http://denhung.org.vn/>

4. Giá vé tham quan tại Đền Hùng:

- Giá vé vào bảo tàng: 15.000 đồng/khách.

- Giá vé lên các đền: 10.000 đồng/khách.

- Giá vé xe điện: 50.000 đồng/khách.

KHU DU LỊCH MỘC CHÂU

Cách Hà Nội khoảng 180km về phía tây bắc theo quốc lộ 6, Mộc Châu là cao nguyên dài khoảng 80km, rộng 25km, là

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○
Sinh thái:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○○○
Tự nhiên:	○○○○○

thiên đường của mận, của chè, của hoa cải trắng, của hoa dã quỳ, hoa trạng nguyên và thác Dải Yếm trút nước từ độ cao 100m tung bọt trắng xóa. Mộc Châu làm nao nức lòng người chưa đến, còn những ai một lần đến thì luôn mong được trở lại.

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. HANG DƠI

Hang Dơi nằm về phía đông bắc của thị trấn, có diện tích 6.915m². Hang nằm ở dãy núi bên phải quốc lộ 6. Từ quốc lộ 6 lên tới hang phải leo 240 bậc đá.



Cửa hang quay về hướng nam nhìn xuống thung lũng lớn, ở giữa thung lũng lớn có bảy quả núi nhỏ tựa như bảy viên ngọc.

2. RỪNG THÔNG BẢN ÁNG

Rừng thông Bản Áng thuộc xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Đây là khu du lịch lý tưởng. Hai dãy hồ nước chạy dài theo hướng đông - tây với độ cao thấp khác nhau. Hai hồ nước tự nhiên 750m² và 4.000m² nằm sát cạnh rừng thông có diện tích 43ha gồm hai chủng loại thông địa phương, thông Đà Lạt trải dài trên dãy đồi đất feralit đỏ nâu đã tạo thành một cảnh quan tự nhiên tuyệt đẹp. Nếu đến Bản Áng vào ngày rằm tháng Giêng du khách có thể tham gia lễ hội “xe chả” của người Thái nơi đây.

3. THÁC DẢI YẾM

Từ ngã ba cửa khẩu Pa Háng, đi ô tô theo đường chính, hoặc dọc theo suối khoảng 4km đến đoạn hợp lưu hai con suối là một thác nước hùng vĩ. Tương truyền trong dân gian, dòng thác này là dải yếm của người con gái đã cứu chàng trai thoát khỏi dòng lũ. Thác đổ xuống với chiều cao 100m, chia thành hai thác nhỏ, một bên chín tầng, bên còn lại năm tầng. Hai thác nằm cách nhau khoảng 200m, ở giữa là một

bãi đất phẳng rất thuận tiện cho khách tham quan thư giãn ngắm cảnh.

4. NÔNG TRƯỜNG CHÈ MỘC CHÂU VÀ ĐÔI CHÈ ĐÀI LOAN

Nằm cách thị trấn Mộc Châu khoảng 3km, đây là cơ sở trồng chè và chăn nuôi bò sữa từ năm 1958, cung cấp chè và sữa cho cả nước. Khách du lịch tới đây sẽ được chiêm ngưỡng những cánh đồng nguyên liệu mênh mông với chè xanh và một khoảng trời xanh ngắt. Đôi chè Đài Loan nằm trên trục đường vào Tân Lập là địa điểm trồng các loại chè có nguồn gốc từ Đài Loan, với các đồi chè xanh tít tắp và đồi chè hình trái tim chắc chắn sẽ đem lại cho du khách những cảm giác thú vị khi hòa mình vào khung cảnh thiên nhiên tuyệt vời nơi đây.

Thông tin cơ bản

1. Vị trí: tỉnh Sơn La.

2. Đường đi:

- Những ai yêu thích du lịch bụi thường chọn cách đi xe máy hoặc thuê ô tô đi Mộc Châu. Từ Hà Nội, thẳng đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân hoặc đại lộ Thăng Long qua Xuân Mai, theo quốc lộ 6 qua Hòa Bình là tới Mộc Châu.

- Ngoài ra có thể bắt ô tô khách từ bến xe Mỹ Đình, bến xe Yên Nghĩa, nhà khách Sơn La (số 378 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội):



+ Xe xuất phát từ Mỹ Đình là xe chất lượng cao 45 chỗ, giường nằm, chạy từ 5 giờ đến 21 giờ, giá vé từ 150.000-180.000 đồng/khách.

+ Xe xuất phát từ Yên Nghĩa là xe country 16 hoặc 29 chỗ, chạy từ 5 giờ đến 13 giờ, giá khoảng 110.000 đồng/khách.

- Thời gian đi ô tô khách khoảng 4 tiếng.

3. Ban quản lý Khu du lịch Mộc Châu:

- Địa chỉ: tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu, tỉnh Sơn La

- Điện thoại: (022)3 669 928

- Email: mocchaudulich@gmail.com

- Website: <http://mocchautourism.com/>

4. Giá vé tham quan thác Dải Yếm (do tư nhân thu): 10.000 đồng/người, các điểm còn lại không mất phí.

KHU DU LỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ - PÁ KHOANG

Điện Biên Phủ là nơi ghi dấu những chiến công vĩ đại, lưng lầy năm châu, chấn động địa cầu của dân tộc Việt Nam. Điện

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○○
Lịch sử:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○
Tham quan:	○○○○○

Biên Phủ hùng tráng như một khúc anh hùng ca bất tận về sức mạnh phi thường của dân tộc Việt Nam, vẫn đó những đỉnh đèo, đỉnh đồi, những di tích lịch sử trở thành bất diệt, vẫn đó những di tích đã đi vào thơ ca, hóa tượng đài bất tử:

“Chín năm làm một Điện Biên

Nên vành hoa đỏ, nên thiên sử vàng”.

Điện Biên giờ đây là một khu du lịch, cùng với hồ Pá Khoang, cánh đồng Mường Thanh và vô vàn địa danh khác, đang đóng góp sức mình tô những nét độc đáo trên bản đồ du lịch Việt Nam.



Điện Biên¹ cách Hà Nội 474km theo quốc lộ 279 và quốc lộ 6. Thành phố Điện Biên được biết đến với trận Điện Biên Phủ năm 1954, giữa quân đội Việt Minh (do tướng Võ Nguyên Giáp chỉ huy) và quân xâm lược Pháp (do tướng Christian de Castries chỉ huy). Cuộc chiến mang ý nghĩa rất lớn trong việc kết thúc vai trò của người Pháp ở bán đảo Đông Dương và đưa tới việc ký kết Hiệp định Geneva. Trận Điện Biên Phủ được nhắc đến như một trong những chiến thắng vĩ đại nhất của các nước thuộc địa chống lại một cường quốc phương Tây.

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. ĐÈO PHA ĐIN

Đèo Pha Đin nằm trên đường từ Hà Nội lên Điện Biên, ở ranh giới giữa tỉnh Sơn La và tỉnh Điện Biên. Đèo dài 32km, một thời đèo là một cung đường địa thế rất hiểm trở, chênh vênh. Hiện nay, đèo Pha Đin đã được cải tạo nên đi lại rất dễ dàng. Pha Đin tiếng địa phương nghĩa là Trời Đất (Cổng trời). Theo truyền thuyết địa phương, đây là nơi tiếp giáp giữa trời và đất.

1. Tên gọi Điện Biên do vua Thiệu Trị đặt năm 1841 từ châu Ninh Biên. Điện nghĩa là “kiến lập”, Biên nghĩa là “vùng biên giới, biên ải”.

2. QUẦN THỂ DI TÍCH CHIẾN TRƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

** Bảo tàng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ*

Bảo tàng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ nằm đối diện với nghĩa trang liệt sĩ đồi A1, là nơi lưu giữ các hiện vật của ta và địch trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ. Hiện nay, bảo tàng có hai khu trưng bày: ngoại thất, gồm 112 hiện vật, là các loại vũ khí của Quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội Pháp sử dụng trong chiến dịch Điện Biên Phủ; nội thất, là nơi lưu giữ, trưng bày 274 hiện vật và 202 bức ảnh tư liệu được trưng bày theo bốn chủ đề chính:

- Tóm tắt tám năm kháng chiến chống Pháp của quân và dân ta (từ tháng 9-1945 đến tháng 9-1953).
- Âm mưu và hành động của thực dân Pháp, những chủ trương của Đảng ta trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954.
- Công tác chuẩn bị của quân và dân ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ và diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ.
- Tác động của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với trong nước và quốc tế, một số hình ảnh về thành phố Điện Biên Phủ trong thời kỳ đổi mới.

** Đồi A1*

Di tích đồi A1 nằm ở phía đông trung tâm tập



đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Đây là một điểm cao có vị trí quan trọng bậc nhất trong hệ thống năm quả đồi phía đông bảo vệ trung tâm Mường Thanh. Tại đây địch bố trí nhiều binh lực, hỏa lực mạnh, có công sự kiên cố, vững chắc. Trận tiến công cứ điểm đồi A1 là một trong những trận đánh oanh liệt nhất của quân và dân ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

** Hầm De Castries (Sở chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ)*

Hầm chỉ huy của tướng De Castries nằm ở trung tâm lòng chảo Điện Biên Phủ, là cơ quan đầu não của tập đoàn quân sự khổng lồ mà Pháp, Mỹ tự hào coi là pháo đài mạnh nhất chưa từng có ở Đông Dương, nơi mà tướng De Castries chỉ đạo toàn bộ hoạt động của chiến dịch Điện Biên Phủ. Hầm dài 20m và rộng 8m, chia làm bốn ngăn, là những phòng làm việc và nghỉ ngơi của bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Xung quanh căn hầm là hàng rào kẽm gai có gài xen kẽ các loại mìn và 4 chiếc xe tăng phòng thủ ở bốn hướng.

Tại căn hầm này, tướng De Castries đã tiếp đón nhiều quan chức cấp cao của Anh, Pháp, Mỹ và các nhà báo lên thăm Điện Biên Phủ. Đúng 17h30 phút ngày 7-5-1954, đồng chí Tạ Quốc Luật, Đại đội trưởng Đại đội 360, Trung đoàn 209, Đại đoàn 312 đã phát

cao lá cờ “Quyết chiến quyết thắng” trên nóc hầm De Castries, kết thúc chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ.

** Tượng đài chiến thắng*

Tượng đài chiến thắng¹ được đặt trên đỉnh đồi di tích D1 nằm ở trung tâm thành phố Điện Biên Phủ. Tượng đài được khánh thành nhân dịp kỷ niệm 50 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1954 - 7-5-2004). Đây là cụm tượng bằng đồng thuộc nhóm cao, to và nặng nhất Việt Nam từ trước tới nay. Quần thể tượng đài chiến thắng Điện Biên Phủ gồm ba chiến sĩ bộ đội đứng quay lưng vào nhau, nâng một em bé người dân tộc, trên cùng là lá cờ “Quyết chiến quyết thắng”. Tượng có chiều cao 16,6m, chất liệu bằng đồng thau, trong ruột kết cấu bê tông cốt thép, trọng lượng 220 tấn. Bệ tượng cao 3,6m kết cấu bê tông cốt thép, bên ngoài ốp đá mỹ nghệ, gồm ba tầng hình chữ nhật xếp chéo lên nhau. Tượng đài chiến thắng là một công trình nghệ thuật kiến trúc vĩ đại, biểu tượng tinh thần quyết chiến quyết thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam.

** Đồi Him Lam*

Được coi là nơi trọng yếu có nhiệm vụ bảo vệ khu trung tâm, án ngữ con đường huyết mạch từ Tuần

1. Tượng đài do nhà điêu khắc Nguyễn Hải thiết kế và được Công ty Mỹ thuật Trung ương thi công.



Giáo vào Điện Biên. Đây là trung tâm để kháng kiên cố nhất phía đông bắc của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, do một đơn vị thiện chiến của quân đội Pháp thuộc bán Lữ đoàn lê dương số 13 chiếm đóng. Cứ điểm Him Lam bị quân đội nhân dân Việt Nam tiêu diệt trong trận mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ (ngày 13-3-1954) và đây cũng là nơi liệt sĩ Phan Đình Giót đã lấy thân mình lấp lỗ châu mai và hy sinh anh dũng.

** Di tích đồi Độc Lập*

Nằm ở phân khu Bắc của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, nay thuộc xã Thanh Nứa, huyện Điện Biên. Với nhiệm vụ án ngữ con đường Lai Châu - Điện Biên nhằm ngăn chặn đường tấn công của bộ đội ta từ hướng bắc vào và bảo vệ cho sân bay Mường Thanh, tại đây quân đội Pháp bố trí nhiều hỏa lực mạnh và những tiểu đoàn lính tinh nhuệ đã từng chinh chiến ở nhiều nơi trên thế giới. Nhưng chỉ sau hai ngày đầu của chiến dịch cứ điểm đồi Độc Lập đã bị quân đội ta tiêu diệt sau cứ điểm Him Lam, đánh dấu sự sụp đổ không thể tránh khỏi của toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

** Đường kéo pháo*

Đây là tuyến đường đã đi vào huyền thoại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chỉ với những dụng cụ rất

thô sơ: cuốc, xẻng, búa,... bằng sức người và lòng yêu nước, lòng quyết tâm, quân và dân ta đã mở tuyến đường kéo pháo trên các sườn núi quanh co hiểm trở và dùng sức người để kéo pháo vào trận địa. Và trên tuyến đường kéo pháo lịch sử ấy đã ghi nhận tấm gương hy sinh anh dũng của liệt sĩ Tô Vĩnh Diện lấy thân mình cứu pháo.

** Cầu Mường Thanh*

Đây là cây cầu dã chiến bắc qua sông Nậm Rốm, do người Pháp xây dựng sau cuộc nhảy dù chiếm đóng Điện Biên Phủ. Cuối cùng cây cầu lại trở thành phương tiện đưa đường cho bộ đội ta tiến công, cắm lá cờ “Quyết chiến quyết thắng” lên nóc hầm của viên bại tướng De Castries.

** Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ tại Mường Phăng*

Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ nằm trong khu rừng nguyên sinh thuộc địa phận xã Mường Phăng, huyện Điện Biên, cách thành phố Điện Biên Phủ 25km về phía đông (theo đường chim bay). Tại đây hiện còn lưu giữ được nhiều di tích có giá trị lịch sử tiêu biểu như hầm Đại tướng Võ Nguyên Giáp, hầm Thiếu tướng Hoàng Văn Thái,...

3. HANG THẨM BÁNG

Hang thuộc huyện Mường Ảng, đây là hang đá có



vẻ đẹp tự nhiên và còn nguyên vẹn. Lòng hang rộng và sâu, cao gần 100m, có nhiều ngách. Giữa hang có phiến đá to bằng phẳng như mặt bàn. Nhìn lên các vách, trần đá, nhiều măng đá, nhũ đá tạo thành hình thù những con rồng, con phượng, sư tử, voi quỳ hoặc những đóa phong lan tuyệt đẹp.

4. KHU TẮM NƯỚC KHOÁNG PUA HE

Nằm trên địa phận xã Thanh Luông, huyện Điện Biên. Tại đây có nguồn nước khoáng lớn với nhiệt độ thường xuyên khoảng 60°C, bên cạnh là hồ nước nhân tạo Pe Luông quanh năm lộng gió, hình thành nên điểm *du lịch sinh thái* tắm nước khoáng nóng và nghỉ dưỡng chữa bệnh.

5. HỒ PÁ KHOANG

Pá Khoang theo tiếng địa phương có nghĩa là rừng Trúc. Hồ Pá Khoang là địa điểm du lịch cách trung tâm thành phố Điện Biên Phủ khoảng 20km. Hồ nằm trên độ cao hơn 1.000m so với mặt nước biển, thuộc xã Mường Phăng (huyện Điện Biên). Lòng hồ kéo dài tới tận gần di tích Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ và nằm trong quần thể di tích, du lịch của tỉnh Điện Biên. Lòng hồ có diện tích mặt nước trên 600ha, dung tích gần 40 triệu m³ nước, với hàng chục đảo lớn



nhỏ, cây cối quanh năm tươi tốt với hàng trăm loài động thực vật phong phú, đa dạng.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

2. *Đường đi:*

* *Đường bộ:*

- Từ Hà Nội lên Điện Biên liên tục có các chuyến xe xuất phát tại bến xe Giáp Bát, bến xe Mỹ Đình và bến xe Nước Ngầm theo các mốc thời gian: 4 giờ-30 phút, 5 giờ 15 phút, 7 giờ, 13 giờ, 17 giờ 30 phút.

- Từ Thái Bình lên Điện Biên có các chuyến xe xuất phát tại bến xe khách Thái Bình theo các mốc thời gian: 5 giờ, 17 giờ 30 phút hằng ngày.

* *Đường hàng không:*

Vietnam Airlines là hãng hàng không duy nhất có các chuyến bay Hà Nội - Điện Biên với hai chuyến mỗi ngày. Sức chứa trên mỗi chuyến bay khoảng 70 hành khách/chuyến. Tuy nhiên, Vietnam Airlines còn tổ chức các chuyến bay bổ sung trong các dịp lễ và mùa cao điểm. Chưa đến 1 giờ đồng hồ, từ Hà Nội du khách đã có thể đặt chân tới Điện Biên. Chuyến thứ nhất khởi hành từ Điện Biên - Hà Nội lúc 11 giờ 40 phút; chuyến thứ hai cất cánh tại sân bay Điện Biên Phủ lúc 15 giờ 20 phút.

3. *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên:*

- Địa chỉ: phố 4, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên



- Điện thoại: (0230)3 829 190
- Fax: (0230)3 829 000
- Email: svhttdldienbien@gmail.com
- Website: <http://svhttdldienbien.gov.vn/>

KHU DU LỊCH HỒ HÒA BÌNH

Nằm giữa những
mênh mông của núi
rừng, hồ thủy điện
Hòa Bình được ví như
“Hạ Long trên núi”.
Hồ được hình thành

Mức độ hấp dẫn	
Sinh thái:	○○○○○
Lịch sử:	○○○
Điểm chụp hình:	○○○○
Tham quan:	○○○○

từ việc đắp đập ngăn sông, chinh phục thiên nhiên
và trở thành một kỳ tích của nhân dân Việt Nam ở
thế kỷ XX. Với lòng hồ rộng lớn, núi non trùng điệp,
mây trắng bông bênh và hàng trăm hòn đảo lớn nhỏ
tạo nên một “Hạ Long nổi trên núi”, hai bên bờ thấp
thoáng ẩn hiện những bản dân tộc Mường, Thái,
Dao... còn nguyên bản sắc. Du khách có thể cảm nhận
vẻ đẹp hoành tráng của vùng hồ khi những tia nắng
đầu tiên tỏa ánh long lanh xuống mặt hồ, hay tận
hưởng cảnh hoàng hôn rực rỡ cả một vùng sông nước
mênh mông.



CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN HÒA BÌNH

Nhà máy được xây dựng từ năm 1979-1994 với tám tổ máy, đạt công suất 1.920MW, được xem là công trình vĩ đại của Việt Nam trong thế kỷ XX, ngoài chức năng sản xuất điện cho cả nước, hiện nay nhà máy là điểm tham quan du lịch hấp dẫn đối với du khách. Điểm tham quan đầu tiên khi đến với nhà máy, du khách sẽ đi bộ chừng 400m đường hầm tượng trưng cho hơn 20km đường hầm trong lòng núi để đến thăm nơi đặt tám tổ máy phát điện, sau đó du khách tiếp tục cuộc hành trình đến thăm tượng đài Bắc Hồ trên đồi ông Tượng. Trên hành trình đó du khách sẽ được chiêm ngưỡng đập tràn và đập xả lũ, thăm nhà truyền thống - nơi lưu giữ bức thư thế kỷ gửi thế hệ mai sau và đài tưởng niệm 168 công nhân Việt Nam và chuyên gia Liên Xô đã hy sinh vì công trình thủy điện.

2. THUNG NAI

Thung Nai¹ là địa điểm tham quan nằm trên lòng

1. Về tên gọi Thung Nai có nhiều cách giải thích, song tựu trung đều cho rằng Thung Nai được đặt là do xưa kia tại

hồ sông Đà thuộc huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, cách trung tâm thành phố Hòa Bình khoảng 25km. Thung Nai là địa điểm được biết đến với sự hòa quyện hoàn hảo của sông nước, núi non và nền văn hóa Mường đặc sắc.

Cảnh quan đẹp nhất ở Thung Nai có lẽ là phong cảnh trên lòng hồ, được bao quanh bởi những dãy núi với nhiều hình thù khác nhau, nước hồ xanh ngắt in bóng những đám mây trắng trên bầu trời xanh. Hàng trăm “hòn đảo” lớn nhỏ - là những quả núi, đôi bị ngập nước khi ngăn dòng sông Đà làm thủy điện Hòa Bình nhấp nhô trên mặt hồ tạo nên một “Hạ Long nổi trên núi”.

Thung Nai có đền thờ Bà chúa Thác Bờ nổi tiếng. Tương truyền, xưa kia khi sông Đà chưa ngăn dòng thì thác Bờ - ghềnh Hoa rất hiểm trở, thuyền bè qua lại bị đắm nhiều nên người dân nơi đây lập đền Bà chúa cầu mong Bà che chở, phù hộ cho những chuyến xuôi ngược sông Đà. Đền thờ Bà chúa Thác Bờ nổi tiếng linh thiêng, lúc nào cũng tấp nập khách hành

thung lũng này, các loài vật như hổ, báo, hươu, nai thường kéo về đây sinh sống, trong đó đông nhất là nai. Hàng đàn nai vui đùa, gặm cây cỏ bên các dòng suối, triền đồi. Vì thế thung lũng toàn nai đã dần dần trở thành tên gọi chính thức của vùng đất này.



hương đến hành lễ, hầu đồng cầu nguyện cho những chuyến đi luôn thuận buồm, xuôi gió, cuộc sống no đủ, buôn may, bán đắt.

Đến Thung Nai du khách còn có thể ghé thăm suối Trạch, động Thác Bờ, bản người Mường, các điểm tham quan chụp ảnh... và không thể quên thưởng thức các đặc sản vùng hồ sông Đà như cá thiều nướng, cá chim sống hun khói,...

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* tỉnh Hòa Bình.

2. *Đường đi:*

Từ trung tâm Hà Nội đi theo hướng quốc lộ 6 qua khu vực Xuân Mai là tới địa phận của Hòa Bình. Dọc tuyến đường này ngoài các tuyến xe khách đi Hòa Bình còn có khá nhiều tuyến xe khách đi Sơn La, Điện Biên chạy qua nên có rất nhiều sự lựa chọn cho các bạn. Nếu đi lên Hòa Bình bằng xe khách, với một số điểm du lịch gần trục quốc lộ 6, các bạn có thể lựa chọn phương án thuê xe ôm hoặc taxi để di chuyển bởi ở Hòa Bình không phổ biến lắm các dịch vụ cho thuê xe máy.

3. *Cổng thông tin du lịch Hòa Bình:*

- Địa chỉ: 395 An Dương Vương, thành phố Hòa Bình
- Điện thoại: (0218)3 854 374
- Fax: (0218)3 854 372
- Website: <http://www.hoabinhtourism.com>

ĐIỂM DU LỊCH

ĐIỂM DU LỊCH THÀNH PHỐ LÀO CAI

Thành phố Lào Cai là một thành phố biên giới phía bắc, một đô thị loại II, tỉnh lỵ của tỉnh Lào Cai, nơi có con sông Hồng

đổ vào đất Việt, có cửa khẩu quốc tế Lào Cai buôn bán nhộn nhịp trên bến dưới thuyền. Thành phố được thành lập vào năm 2004 trên cơ sở sáp nhập hai thị xã Lào Cai và Cam Đường.

Mức độ hấp dẫn

Văn hóa:	○○○○
Lịch sử:	○○○
Điểm chụp hình:	○○
Tham quan:	○○○

Thông tin cơ bản

1. Vị trí: thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
2. Đường đi:
 - Hà Nội - Hòa Lạc - Sơn Tây - cầu Trung Hà - cầu Phong Châu - rẽ trái lên Phú Thọ - Thanh Ba - theo đường đi Ấm Thượng - rẽ phải ra quốc lộ 2 cách Yên Bái khoảng hơn 10km - theo đường 70 lên Lào Cai.



- Hà Nội - cầu Thăng Long - rẽ phải đi Sơn Dương - Tuyên Quang - đi theo đường lên Hà Giang - rẽ trái đi Phố Ràng rồi rẽ phải theo đường 70 lên Lào Cai.

- Cao tốc Nội Bài - Lào Cai (264km), hiện nay đây là con đường nhanh nhất đến với Lào Cai.

3. Cổng thông tin điện tử Lào Cai:

- Địa chỉ: đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai

- Điện thoại: (020)3 828 669

- Fax: (020)3 828 667

- Website: <http://laocai.gov.vn/>

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. ĐỀN THƯỢNG

Đền Thượng thuộc phường Lào Cai, thành phố Lào Cai nơi hợp lưu giữa sông Nậm Thi và sông Hồng chảy vào đất Việt. Đền thờ Đức thánh Trần (Trần Hưng Đạo), người đã có công ba lần đánh thắng quân Mông - Nguyên. Đền được khởi dựng vào thời Lê, niên hiệu Chính Hòa (1680-1705)... Dù đã được trùng tu nhưng ngôi đền vẫn mang phong cách với kiến trúc cổ với hệ thống “tam quan ngoại”, “tam quan nội”, hậu cung và các nhà tả vu, hữu vu. Hậu cung ở trên đỉnh đồi có tám con rồng thời Trần châu xung quanh, nổi bật là tám bia đá khắc sự tích ngôi đền thờ Đức thánh Trần. Cùng

với đền Mẫu, đền Thượng là chứng tích văn hóa truyền thống của người Việt ở nơi biên cương của Tổ quốc.

Lễ hội đền Thượng được tổ chức thường niên vào ngày rằm tháng Giêng hằng năm, với những hoạt động phong phú và đặc sắc mang nét truyền thống của người Việt. Cứ ba năm một lần, Lào Cai tổ chức đăng cai, chủ trì tuyến du lịch cội nguồn giữa ba tỉnh Lào Cai - Yên Bái - Phú Thọ, lễ hội xuân đền Thượng được lấy làm địa chỉ tổ chức đầu tiên, bắt đầu của một năm. Đến với lễ hội đền Thượng hằng năm, du khách không chỉ hòa mình vào không gian văn hóa của lễ hội mà còn được thưởng thức những đặc sản nổi tiếng như: thắng cố, cơm lam, xôi bảy màu, thịt trâu khô,... đầy sức hấp dẫn.

2. CỬA KHẨU QUỐC TẾ LÀO CAI

Đây là một trong ba cửa khẩu quan trọng giữa Việt Nam và Trung Quốc, cửa khẩu nằm ngay trong thành phố Lào Cai, cách trung tâm thành phố khoảng 1km. Đến cửa khẩu, du khách có thể tham quan cột mốc biên giới Việt - Trung, chiêm ngưỡng những cảnh đẹp của hai bờ biên giới và con sông Nậm Thi, tham quan mua sắm tại khu thương mại Bitis hay khu chợ Cốc Lếu - khu chợ to nhất tỉnh Lào Cai với nhiều mặt hàng phong phú, đa dạng.



3. CÔNG VIÊN NHẠC SƠN

Công viên nằm giữa trung tâm thành phố Lào Cai, cách ga Lào Cai khoảng 3km, được đưa vào sử dụng từ năm 2004, với tổng diện tích khoảng 15ha, trong đó diện tích mặt nước hồ là 5,6ha, có ba nhà hàng phục vụ ăn uống, hội họp và đám cưới, sinh nhật, một khu vui chơi giải trí cho thiếu nhi trong những dịp hè và lễ tết. Nơi đây là một trong những điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí lớn, thu hút đông đảo người dân thành phố đến tham gia.

ĐIỂM DU LỊCH PÁC BÓ

Không chỉ được thiên nhiên ưu đãi, có núi non hùng vĩ “sơn thủy hữu tình”, Pác Bó còn là một quần thể di tích cách mạng

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○
Lịch sử:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○
Tham quan:	○○○○○

nổi tiếng, là cội nguồn của cách mạng Việt Nam. Bởi địa danh này gắn với một giai đoạn lịch sử đặc biệt quan trọng trong cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cách mạng Việt Nam những năm 1941-1945. Với ý nghĩa và tầm quan trọng của Khu di tích lịch sử Pác Bó, ngày 10-5-2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định về việc xếp hạng Khu di tích lịch sử Pác Bó là Di tích quốc gia đặc biệt. Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó trở thành địa danh không thể thiếu đối với mỗi du khách khi đến thăm Cao Bằng, tìm hiểu về cuộc đời hoạt động của Bác những ngày đầu về nước.

Từ trung tâm thành phố Cao Bằng, đi theo tỉnh lộ 203 khoảng 50km về hướng bắc là đến địa bàn xã



Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng - nơi có cụm di tích lịch sử cách mạng Pác Pó. Đây là địa điểm từng gắn với hoạt động của Bác trong giai đoạn đầu trở về Tổ quốc lãnh đạo cách mạng (1941-1945).

CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. CỤM DI TÍCH KHU VỰC ĐẦU NGUỒN

- Hang Cốc Bó (tiếng Nùng có nghĩa là “đầu nguồn”) rộng khoảng 80m², cửa hang chỉ một người đi vừa. Đây là nơi Bác và các đồng chí cán bộ cách mạng ở từ ngày 8-2-1941 đến trung tuần tháng 3-1941. Trong hang hiện còn bộ bàn ghế mà Bác đã từng ngồi làm việc với các cán bộ cách mạng và dịch các tài liệu quan trọng.

Suối Lênin: thời gian ở Pác Bó, Bác thường ngồi câu cá ở suối này. Đến nay, di tích vẫn giữ được cảnh quan tương đối nguyên vẹn.

- Cột mốc 108: nay là cột mốc số 675, là một trong 314 cột mốc biên giới Việt - Trung xưa, được làm bằng đá tảng nguyên khối, hình bầu dục, cao khoảng 70cm, bên trên khắc nội dung bằng tiếng Trung và tiếng Pháp.

2. CÁC ĐIỂM LƯU NIỆM TẠI KHU TRUNG TÂM

- Nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và sân quảng trường: được xây dựng theo mô hình nhà sàn dân tộc, nằm trên dãy Linh Sơn, thuộc khu di tích Pác Bó, khánh thành năm 2011.

- Khu ruộng Nà Chang: có diện tích khoảng 5.000m², là nơi mít tinh đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và nói chuyện với nhân dân Pác Bó ngày 20-2-1961.

3. CỤM DI TÍCH KIM ĐỒNG

- Mộ Kim Đồng: nằm dưới chân núi Tèo Lài, thuộc làng Nà Mạ. Hiện nay, toàn bộ khu vực này được xây tường rào bao quanh. Bên trái mộ Kim Đồng là mộ mẹ Kim Đồng, phía sau là tượng đài Kim Đồng và bức tường nghệ thuật, thể hiện ý nghĩa 14 mùa xuân của Kim Đồng.

- Hang Nộc Ến: nằm ở dãy núi Phia Đài và Phia U, phía sau làng Nà Mạ. Tại địa điểm này, vào tháng 8-1942, Kim Đồng đã được Bác giao nhiệm vụ thông tin liên lạc, bảo vệ cách mạng.

4. CỤM DI TÍCH BÓ BẮM

- Nhà ông Dương Văn Đình: là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nói chuyện với nhân dân, tuyên truyền cách mạng.

- Núi Các Mác, suối Lênin, hang Đầu Hổ: là nơi nhân dân Cao Bằng đã tổ chức lễ truy điệu Bác (tháng 9-1969).

5. CỤM DI TÍCH KHUỒI NẬM

- Lán Khuổi Nậm: là nơi Bác ở lâu nhất. Ngoài ra,



để bảo đảm an toàn cho Bác, các đồng chí cán bộ đã làm thêm cho Người hai lán nữa (lán Khuổi Nậm II và III). Lán Khuổi Nậm có địa thế rất thuận lợi, nằm ngay ở cửa rừng, được che kín, nhìn từ bên ngoài không phát hiện được, nhưng ở bên trong quan sát ra thì rất rõ, khi có động tĩnh có thể rút lui, ngược dòng Khuổi Nậm qua mốc 109 sang Trung Quốc an toàn. Lán được dựng theo kiểu nhà sàn dân tộc, với hai gian nhỏ, có diện tích khoảng 12m². Lán mới được trùng tu lại trong khoảng thời gian gần đây.

- Hang Slí Đięng và hang Diêm Tiêu: là địa điểm được Bác sử dụng làm hòm thư bí mật, giai đoạn 1941-1945.

Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

2. *Đường đi:* từ Hà Nội có thể lên Cao Bằng qua quốc lộ 3 đi qua Thái Nguyên, Bắc Kạn. Cũng có thể đi quốc lộ 1 đến Lạng Sơn rồi rẽ quốc lộ 4 qua Thất Khê, Đông Khê tới Cao Bằng. Từ Hà Giang, đi quốc lộ 34 qua Tinh Túc (Cao Bằng) là tới.

3. *Cổng thông tin du lịch tỉnh Cao Bằng:*

- Địa chỉ: số 011, đường Hoàng Đình Giong, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

- Điện thoại: (026)3 852 136

- Website: <http://www.caobang.gov.vn/>

- Email: portal@caobang.gov.vn

ĐIỂM DU LỊCH THÀNH PHỐ LẠNG SƠN

*“Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh
Ai lên xứ Lạng cùng anh
Bố công bác mẹ sinh thành ra em...”*

Thành phố Lạng Sơn - vùng đất đã trải qua thời kỳ châu lỵ, trấn lỵ và đến năm 1925 được thành lập, trở thành

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○○
Lịch sử:	○○○○○
Điểm chụp hình:	○○○
Tham quan:	○○○○

thị xã tỉnh lỵ, là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Đây là nơi có nhiều hang động, di tích lịch sử nổi tiếng như quần thể hang động Nhất Thanh, Nhị Thanh, Tam Thanh, núi Vọng Phu, thành nhà Mạc, chùa Tiên, giếng Tiên,... cùng các lễ hội truyền thống mang đậm bản sắc dân tộc từng hấp dẫn khách bốn phương từ ngàn xưa.



CÁC ĐIỂM THAM QUAN CHÍNH

1. ĐỘNG TAM THANH - NHỊ THANH

Chùa Tam Thanh nằm trong động núi đá thuộc địa phận xã Vĩnh Trại, châu Thoát Lãng, nay là phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn. Trải qua bao thăng trầm của thời gian, lịch sử, chùa Tam Thanh vẫn giữ được nhiều vẻ đẹp ban đầu hấp dẫn du khách gần xa bằng vẻ đẹp tự nhiên vốn có của di tích. Trong động có tượng phật A Di Đà lớn tạc nổi vào vách đá từ thế kỷ XV là tác phẩm nghệ thuật giá trị cao, hồ Âm Ty nước trong xanh quanh năm không bao giờ vơi cạn, với muôn trùng nhũ đá thiên tạo từ ngàn xưa tạo nên những hình thù sinh động, hấp dẫn.

Động Nhị Thanh gắn liền với danh nhân Ngô Thì Sĩ, là người phát hiện ra động Nhị Thanh và cho tu sửa tôn tạo thành nơi du ngoạn vào tháng 5-1779. Động Nhị Thanh khá rộng, có nhiều góc ngách, nhiều nhũ đá rơi xuống tạo thành muôn hình vạn trạng. Từ cửa động chính nhìn lên là ngôi chùa Tam Giác thờ Khổng Tử, Lão Tử, Thích Ca.

2. THÀNH NHÀ MẠC

Thành nhà Mạc trong khu vực phường Tam

Thanh, thành phố Lạng Sơn, dấu tích hiện nay còn lại gồm hai đoạn tường dài khoảng 300m, mặt thành rộng khoảng 1m, tường xây bằng đá giữa hẻm núi. Đây là di tích kiến trúc quân sự trong thời kỳ phong kiến Việt Nam. Theo những tư liệu còn lại thì thành là một căn cứ quân sự hiểm yếu chắn con đường độc đạo nối từ ải Bắc xuống phía nam do Mạc Kính Cung xây dựng vào thế kỷ XVI làm căn cứ chống lại chính quyền nhà Lê - Trịnh. Hiện nay, di tích thành nhà Mạc đã được xếp hạng Di tích lịch sử quốc gia và được đầu tư, tôn tạo đưa vào phục vụ khách du lịch tham quan.

3. NÚI TÔ THỊ

Trên đỉnh núi Tô Thị, hay còn gọi là núi Vọng Phu có tảng đá tự nhiên giống hình người phụ nữ bồng con nhìn về phương xa. Từ xưa, tảng đá hình người đã được gắn với chuyện nàng Tô Thị bồng con chung thủy đứng chờ chồng, chờ mãi không được, nàng cùng con đã hóa đá. Nằm trong quần thể danh lam thắng cảnh Nhị Thanh, Tam Thanh, hình tượng người mẹ ôm con đứng chờ chồng trên đỉnh núi cao như một biểu tượng của lòng thủy chung, son sắt của người phụ nữ Việt Nam.



Thông tin cơ bản

1. *Vị trí:* thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

2. *Trung tâm cung cấp thông tin du lịch tỉnh Lạng Sơn:*

- Địa chỉ: Khán đài A sân vận động Đông Kinh, đường Bà Triệu, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn

- Số điện thoại: (025)3 776 566; Di động: 0904 345 558

- Fax: (025)3 776 565

- Email: xuctiendulichlangson@gmail.com

- Website: www.dulichlangson.com.vn

ĐIỂM DU LỊCH MAI CHÂU - HÒA BÌNH

Từ Hà Nội, theo quốc lộ 6, qua thị trấn Xuân Mai, qua thành phố Hòa Bình, vượt con dốc Cun, qua huyện Cao Phong,

qua huyện Tân Lạc, đến Thung Khe là tới thung lũng Mai Châu. Từ trên đỉnh núi, du khách phóng tầm mắt quan sát được toàn cảnh thị trấn Mai Châu hiện ra với những nóc nhà san sát ngay dưới thung lũng, xa xa là các bản làng của người Thái bên những triền núi.

Đặt chân đến Mai Châu, điều đầu tiên bạn sẽ thấy là những nếp nhà sàn xinh xắn nằm nép mình dưới thung lũng xanh tươi, bàng lảng trong làn sương núi mờ ảo. Nơi đây được mệnh danh là “bản trong sương”. Những thắng cảnh hấp dẫn du khách nhất của Mai Châu tập trung chủ yếu ở bản Lác, Pom Coọng (xã Chiềng Châu) với một quần thể nhà sàn xưa rất đẹp

Mức độ hấp dẫn	
Văn hóa:	○○○○
Lịch sử:	○○
Điểm chụp hình:	○○○
Tham quan:	○○○○



và kiên cố bậc nhất. Nhà sàn vừa là nơi bà con các dân tộc đón khách đến tham quan, nghỉ ngơi, cũng là những sân khấu biểu diễn văn nghệ truyền thống và những “shop mini” giới thiệu các sản phẩm đặc trưng do chính bàn tay họ làm ra.

Nhà sàn ở bản Lác, Pom Coong được xây dựng theo mô típ chung: chiều cao sàn nhà cách mặt đất khoảng 1,5m, làm bằng những cột gỗ chắc chắn; sàn nhà làm bằng bương, tre; nóc nhà lợp lá gồi, lá mây hoặc ngói. Nhà nào cũng có vài khung cửa sổ to, rộng mở để đón gió trời. Chung quanh nhà treo rất nhiều giò hoa lan hoa rừng đủ màu rực rỡ hay những đồ vật mang đậm bản sắc dân tộc như một cung tên, một cây sáo, một tấm khăn thổ cẩm hay giỏ bắt cua,...

Đặc biệt, hầu như gia đình nào cũng có một khung cửi để dệt vải kê ngay dưới gầm sàn. Những khung cửi rất đơn sơ, mộc mạc và cũ kỹ nhưng đây chính là công cụ để những bàn tay khéo léo của các cô gái Thái dệt nên những tấm áo, tấm khăn thổ cẩm rực rỡ sắc màu. Bao quanh mỗi nếp nhà sàn là những hàng cau thẳng tắp, những vuông ao nhỏ bốn mùa có các loài cá tung tăng bơi lội, tô điểm thêm nét sinh động cho cuộc sống nơi đây.

Đến với bản Lác bạn sẽ được thưởng thức các món ăn dân tộc, đặc sản cơm lam, thịt nướng, rượu

cần hòa nhập vào đêm hội xòe, ngủ nhà sàn dân tộc, mua hàng dệt thổ cẩm của đồng bào Thái,...

Thông tin cơ bản

1. Vị trí: huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

2. Đường đi:

Nếu chọn di chuyển bằng xe khách, bạn có thể bắt xe khách đi Sơn La tại bến xe Mỹ Đình, giá vé 90.000-110.000 đồng/người. Bến xe Mỹ Đình là bến có nhiều hãng xe chạy lên các tỉnh Tây Bắc. Hoặc bạn có thể chọn tuyến xe đi Quan Hóa tại bến xe Giáp Bát. Bạn nên xuất phát từ 7 giờ hoặc 7 giờ 30 phút, xe chạy đến ngã ba Tông Đậu khoảng 10 giờ 30 phút. Từ đây bạn có thể thuê xe ôm đi vào bản Lác hoặc bản Pom Coọng.

Khi đã đến Mai Châu, bạn có thể chọn cách di chuyển tham quan trong thung lũng Mai Châu bằng xe đạp (thuê xe) hoặc trekking ngắm cảnh.

3. Nghỉ chân tại Mai Châu:

Đến Mai Châu, nếu đi đông, các bạn nên ở nhà sàn có sức chứa 40-60 người với giá khoảng 50.000 đồng/người/đêm. Ở nhà sàn thoáng mát và có đầy đủ tiện nghi như chăn, màn, đệm, quạt, tivi, karaoke... Nhà sàn ở Mai Châu tập trung ở bản Lác. Các nhà sàn có dịch vụ, giá cả tương đương nhau nên bạn không phải phân vân nhiều khi lựa chọn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Tuấn Anh (Chủ biên): *Di sản thế giới ở Việt Nam*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2014.
2. Vũ Thế Bình (Chủ biên): *Non nước Việt Nam*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2014.
3. Mai Chánh Cường, Vũ Đình Hòa: *Việt Nam xa và gần* (Sổ tay du lịch Việt Nam), Nxb. Khoa học kỹ thuật, Hà Nội, 2010.
4. S. Fanchette, N. Stedman: *Khám phá các làng nghề (Mười lộ trình quanh Hà Nội)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2009.
5. Phan Thanh Lâm: *Tài liệu thuyết minh tour xuyên Việt*, Công ty dã ngoại Lửa Việt.
6. Bửu Ngôn: *Du lịch 3 miền*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2009, t. 1, 2, 3.
7. Hà Văn Tấn (Chủ biên): *Chùa Việt Nam* (in lần thứ năm), Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2014.
8. Lê Bá Thảo: *Thiên nhiên Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001.

9. Lê Thông (Chủ biên): *Việt Nam - Đất nước, con người*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2007.
10. Nguyễn Minh Tuệ (Chủ biên): *Địa lý du lịch Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2011.
11. Bùi Thị Hải Yến: *Tuyến điểm du lịch Việt Nam*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2009.
12. *Kỳ quan hang động Việt Nam*, Trung tâm bản đồ và tranh ảnh giáo dục, 2001.
13. Các tạp chí: *Heritage, Aviation, Jetstar, Du lịch Việt Nam* 2010-2014.
14. Các website tham khảo:
 - www.dulichvn.org.vn
 - www.vietnamplus.vn
 - www.vietnamtourism.com
 - www.vietnamtourism.gov.vn
 - www.cinet.gov.vn
 - www.phuot.com

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
PGS. TS. VŨ TRỌNG LÂM

Biên tập nội dung: **ThS. CHU VĂN KHÁNH**
ThS. PHẠM NGỌC BÍCH

Trình bày bìa: **PHẠM DUY THÁI**

Chế bản vi tính: **NGUYỄN THU THẢO**

Sửa bản in: **PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT**

Đọc sách mẫu: **PHẠM NGỌC BÍCH**

In 600 cuốn, khổ 12 x 20 cm, tại Nhà in Sự Thật.

A2CN4 Cụm công nghiệp Từ Liêm – Hà Nội.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 122-2017/CXBIPH/180-78/CTQG.

Quyết định xuất bản: 1412-QĐ/NXBCTQG ngày 20-02-2017.

Mã số ISBN: 978-604-57-2747-8.

In xong nộp lưu chiểu tháng 2 năm 2017

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222

Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.vn

